



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 50/2024
Từ 16/12 - 20/12/2024

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

TỔNG BÍ THƯ: KHẨN TRƯỞNG THAM MƯU VIỆC TỈNH GỌN BỘ MÁY

Sáng ngày 16/12/2024, tại Hà Nội, Tổng Bí thư Tô Lâm dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2024, triển khai nhiệm vụ năm 2025 và trực tuyến tới các điểm cầu trên cả nước.



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu. Ảnh: Thống Nhất/TTXVN

Tập trung khẩn trương tham mưu việc tinh gọn tổ chức bộ máy

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Bí thư Tô Lâm đánh giá cao, ghi nhận và biểu dương những kết quả của ngành tổ chức xây dựng Đảng đã đạt được trong năm 2024, kết quả công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng từ đầu nhiệm kỳ cho đến nay và tổ chức thực hiện đồng bộ các mặt của công tác tổ chức xây dựng Đảng từ Trung ương đến cơ sở.

Tổng Bí thư chỉ rõ một số hạn chế, tồn tại cần có giải pháp khắc phục như: Công tác tuyển chọn, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đánh giá cán bộ hiện nay còn rất nhiều tồn tại, bất cập; công tác quản lý, đánh giá cán bộ còn rất khó khăn; công tác phòng, chống suy thoái, tự diễn biến, tự chuyển hóa chưa đồng đều; bố trí chiến lược cán bộ cũng chưa được chú trọng; sinh hoạt Đảng, nhiều nơi còn hình thức, tính chiến đấu trong tự phê bình, phê bình còn thấp; việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ tuy có chuyển biến bước đầu nhưng hiệu quả cũng chưa cao; tình trạng lạm quyền, lợi dụng quyền lực, vụ lợi trong công tác cán bộ vẫn còn xảy ra một số nơi, một số cán bộ lãnh đạo; cải cách thủ tục hành chính trong đảng...

Về một số phương hướng, nhiệm vụ trong năm 2025, là năm rất nhiều sự kiện trọng đại của đất nước, liên quan trực tiếp đến ngành tổ chức xây dựng Đảng, Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị, các đồng chí đứng đầu cấp ủy và hệ thống tổ chức cán bộ của Trung ương luôn phải có 3 câu hỏi, đồng thời phải có câu trả lời hợp lý. Đó là phải làm sao có được bộ máy hoạt động của Đảng, hệ thống tổ chức bộ máy của Nhà nước, hiệu năng, hiệu quả, hiệu lực? Làm sao phải có đội ngũ cán bộ có giác ngộ, có tâm huyết vì nước, vì dân, vì sự nghiệp của Đảng. Tại sao Đảng ta phải chọn khâu cán bộ là then chốt?

Tổng Bí thư gợi mở, phải làm tốt công tác tham mưu, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ. Tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị là vấn đề khó, thậm chí là rất khó. Khi tiến hành tinh gọn bộ máy sẽ liên quan đến tâm tư, tình cảm, nguyện vọng, lợi ích của một số cá nhân, tổ chức. Do vậy, công tác này cần phải được tiến hành khách quan, thận trọng, dân chủ, khoa học, bài bản, Ban Tổ chức Trung ương nói riêng, ngành tổ chức xây dựng Đảng nói chung phải phát huy cao độ, vai trò tham mưu để triển khai nhiệm vụ này.

Tổng Bí thư nhấn mạnh, việc tinh gọn tổ chức bộ máy phải bám sát, bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc, quan điểm của Đảng, Trung ương đã thống nhất bám sát Hiến pháp, Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nguyên tắc của Đảng, các nghị quyết của Trung ương, đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, liên thông. Một cơ quan thực hiện nhiều việc, một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm, khắc phục triệt để chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực; hạn chế tổ chức trung gian, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể trên cơ sở tính Đảng, tính hợp lý, tính hợp pháp; phải rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, của bộ máy.

Chuẩn bị và tổ chức thật tốt Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Tổng Bí thư yêu cầu, phải tham mưu tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan Đảng thực sự là hạt nhân trí tuệ, là Bộ Tổng tham mưu, là đội tiên phong, lãnh đạo cơ quan nhà nước, tuyệt đối không để xảy ra bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng; xây dựng các cơ quan tham mưu, cấp ủy thực sự tinh gọn, đánh giá toàn diện việc kiêm nhiệm các chức danh của Đảng, hệ thống chính trị để có quyết sách phù hợp.

Tổng Bí thư đề nghị, phải khẩn trương rà soát các quy định của Đảng có liên quan để chủ động tham mưu bổ sung, sửa đổi hoặc ban hành mới theo đúng quy định trên cơ sở mô hình tổng thể của hệ thống chính trị, tạo cơ sở chính trị pháp lý để hệ thống chính trị hoạt động được ngay khi kiện toàn, không để gián đoạn. Những việc thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cấp, các ngành, địa phương thực hiện được trước tiến hành ngay, không chờ Trung ương. Các cơ quan Đảng cần nghiên cứu thống nhất, sắp xếp, thực sự tinh gọn bộ máy và làm trước.

Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự Đảng Chính phủ sớm báo cáo Bộ Chính trị cho chủ trương về chế độ, chính sách đối với cán bộ khi sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy. Ban Tổ chức Trung ương, Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội kịp thời tham mưu lãnh

đạo, chỉ đạo khẩn trương chỉnh sửa, bổ sung các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước để đảm bảo việc sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tổng Bí thư chỉ rõ, với tinh gọn tổ chức bộ máy từng cấp, từng ngành cần khẩn trương rà soát để có phương án cơ cấu lại đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, biên chế hợp lý, chuẩn hóa chức danh; kiên quyết phòng, chống việc lợi dụng chủ trương sắp xếp bộ máy, đội ngũ cán bộ để tiêu cực, tham nhũng. Đổi mới mạnh mẽ công tác tuyển dụng, đào tạo, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đánh giá cán bộ theo hướng thực chất vì việc tìm người trên cơ sở sản phẩm cụ thể đo đếm được, có cơ chế hữu hiệu, sàng lọc, đưa ra khỏi vị trí công tác của những người không đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sử dụng đối với người có năng lực nổi trội.

Tổng Bí thư yêu cầu, các đồng chí cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan cần gương mẫu, chủ động, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo tinh thần Trung ương làm trước đến địa phương. Tổng Bí thư nêu rõ, giao cho Ban Tổ chức Trung ương tham mưu sửa đổi, bổ sung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Tổng Bí thư đề nghị phải chuẩn bị và tổ chức thật tốt Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, trọng tâm là tham mưu xây dựng đảm bảo chất lượng dự thảo văn kiện đại hội các cấp, tham mưu chuẩn bị bầu ra được cơ quan lãnh đạo của Đảng mỗi cấp có sức chiến đấu cao.

Tổng Bí thư nhấn mạnh, công tác cán bộ là nhiệm vụ then chốt của công tác xây dựng Đảng liên quan đến sự sống còn của Đảng và vận mệnh của chế độ của đất nước. Cán bộ là cái gốc của mọi công việc, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Đi liền với công tác cán bộ, công tác tổ chức xây dựng Đảng có vị trí đặc biệt quan trọng, trách nhiệm rất lớn, rất vinh quang.

Khối lượng công việc phía trước của ngành rất bộn bề, khẩn trương. Đất nước đang đứng trước cánh cửa lịch sử. Bước vào kỷ nguyên mới, Tổng Bí thư đề nghị toàn ngành tổ chức xây dựng Đảng, ý thức sâu sắc hơn về vai trò, trách nhiệm, nỗ lực, cố gắng vươn mình với quyết tâm chính trị cao nhất, hoàn thành toàn bộ các nhiệm vụ đề ra; trong đó tập trung khẩn trương tham mưu việc tinh gọn tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị, góp phần tăng tốc bút phá vượt các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2024 - 2025 và cả nhiệm kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; chuẩn bị thật tốt Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Phát biểu đáp từ, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương Lê Minh Hưng bày tỏ mong muốn, ngành Tổ chức xây dựng Đảng sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát hơn nữa của đồng chí Tổng Bí thư, của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư để công tác tổ chức xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đạt chất lượng, hiệu quả cao hơn nữa, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới.

Để tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành Tổ chức xây dựng Đảng, kế thừa những thành tích đạt được trong năm qua, Trưởng ban Ban Tổ chức Trung ương Lê Minh Hưng phát động thi đua năm 2025 với nội dung: “Ngành Tổ chức xây dựng Đảng tiếp tục đoàn kết, chung sức, đồng lòng, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, vươn mình, tăng tốc, bứt phá, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao và góp phần tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng”.

Nguồn: [baotintuc.vn/ttxvn](#)

ĐỊNH HƯỚNG SẮP XẾP SỞ, NGÀNH THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN

Ngày 18/12/2024, Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ đã có Văn bản số 24 gửi các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Theo đó, sắp xếp, tinh gọn tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tương đồng với sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, liên thông trong quản lý nhà nước với các ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến các huyện. Đồng thời, thực hiện sắp xếp giảm đầu mối bên trong gắn với giảm biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thời kỳ mới.

Ban Chỉ đạo yêu cầu, quán triệt chủ trương, định hướng chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp, tinh gọn bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong quá trình sắp xếp, đề xuất phương án kiện toàn tổ chức, bộ máy. Làm tốt công tác chính trị tư tưởng, kịp thời quan tâm giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Xây dựng phương án, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cần thiết để sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi có quyết định của cấp có thẩm quyền; bảo đảm việc sắp xếp không ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị, không bỏ trống địa bàn, lĩnh vực, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động, đặc biệt các nhiệm vụ liên quan đến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Người đứng đầu Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm về lộ trình kế hoạch và kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện của địa phương mình.

Cụ thể, với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo định hướng duy trì ba sở gồm: Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, thể thao và du lịch (hoặc Sở Văn hóa và

Thể thao đối với các địa phương duy trì Sở Du lịch); Thanh tra tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư với Sở Tài chính, dự kiến thành Sở Kinh tế - Tài chính, tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của hai sở.

Hợp nhất Sở Giao thông vận tải với Sở Xây dựng, dự kiến thành Sở Xây dựng và Giao thông, tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của hai sở.

Hợp nhất Sở tài nguyên và Môi trường với Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn, dự kiến thành Sở Nông nghiệp và Môi trường, tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của hai sở.

Hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Khoa học và Công nghệ, dự kiến thành Sở Khoa học, công nghệ và Truyền thông, tiếp nhận nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ của hai sở.

Hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với Sở Nội vụ, dự kiến thành Sở Nội vụ và Lao động. Sở mới sẽ thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về lĩnh vực nội vụ và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ về lao động, tiền lương, việc làm, người có công, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, bình đẳng giới.

Ngoài ra, Ban Chỉ đạo còn định hướng, gợi ý sắp xếp, chuyển nhiệm vụ với ba sở khác tương ứng với sắp xếp các Bộ ở trung ương.

Cụ thể, Sở Y tế tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy tham mưu về bảo trợ xã hội, trẻ em và phòng chống tệ nạn xã hội; quản lý sử dụng quỹ bảo trợ trẻ em từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang. Sở Y tế cũng tiếp nhận theo dõi, quản lý sức khỏe cán bộ của tỉnh (sau khi kết thúc hoạt động Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe tỉnh).

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy tham mưu về giáo dục nghề nghiệp từ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển sang.

Sở Công Thương tiếp nhận nguyên trạng Cục Quản lý thị trường địa phương từ Bộ Công Thương và tổ chức lại thành Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương.

Ban Chỉ đạo cũng định hướng sắp xếp một số sở đặc thù của TP. Hồ Chí Minh, TP. Hà Nội và một số địa phương như Sở Ngoại vụ, Sở Quy hoạch và Kiến trúc, Ban Dân tộc, Sở Du lịch, Sở An toàn thực phẩm.

Ban Chỉ đạo yêu cầu đảm bảo tổng số sở thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không quá 14 sở. Riêng Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh không quá 15 sở.

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, KHÔNG ĐỂ AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU

Chiều ngày 17/12/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng ban Ban Chỉ đạo của Chính phủ về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” chủ trì Phiên họp thứ tư của Ban Chỉ đạo.

Tại Phiên họp, Ban Chỉ đạo tiếp tục xem xét hoàn thiện Đề án sáp nhập, hợp nhất, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy; việc thành lập Đảng bộ Chính phủ, Đảng bộ Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Đồng thời, xem xét về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Theo dự thảo Đề án sáp nhập, hợp nhất, điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy thuộc Chính phủ, sau khi sắp xếp, dự kiến bộ máy Chính phủ còn 13 Bộ, 4 cơ quan ngang Bộ, giảm 5 Bộ và 3 cơ quan trực thuộc Chính phủ; giảm 12/13 tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ. Cơ bản bỏ các tổng cục và các tổ chức tương đương, bước đầu dự kiến giảm 500 cục thuộc Bộ, các Tổng cục.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cũng hoàn thiện phương án thu gọn đầu mối, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Theo đó, sau khi sắp xếp, hợp nhất các tổ chức giảm từ 35 - 40% đầu mối, các tổ chức còn lại sắp xếp bên trong thì giảm tối thiểu 15%. Cơ bản bỏ các Tổng cục và các tổ chức tương đương.

Về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Ban Chỉ đạo cho rằng chính sách phải có tính “cách mạng”, đảm bảo đồng bộ giữa tinh gọn bộ máy; chính sách phải nổi trội, nhân văn, công bằng, bảo đảm tương quan hợp lý giữa các đối tượng, nhằm ổn định cuộc sống, bảo đảm quyền, lợi ích cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

Trong đó, chính sách tập trung ưu tiên đặc biệt, nổi trội để khuyến khích các đối tượng nghỉ ngay và nghỉ trong 12 tháng kể từ khi cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền; chính sách nhằm gắn tinh giản biên chế với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quyết tâm duy trì, giữ chân cán bộ tốt, viên chức tốt, có năng lực, phẩm chất ngang tầm nhiệm vụ, không để “chảy máu chất xám”...

Phát biểu tại Phiên họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đánh giá cao và cơ bản nhất trí với các ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo; yêu cầu Bộ Nội vụ - Cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tiếp thu tổng hợp, tiếp tục hoàn thiện các báo cáo, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương; đồng thời tăng cường truyền thông để người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu sâu sắc, đồng thuận cao, thực hiện kịp thời, hiệu quả.

Trong đó, đối với việc sắp xếp tổ chức bộ máy, Thủ tướng nhấn mạnh, vấn đề nào đã chín, đã rõ thì báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương, vấn đề còn nhiều ý kiến thì tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện, trình phương án khả thi nhất, theo hướng bộ máy tinh gọn song phải hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối, giảm khâu trung gian, không mất chức năng, nhiệm vụ.

Đối với việc thành lập Đảng bộ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu làm rõ chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ của Đảng ủy Chính phủ với các Đảng ủy trực thuộc Bộ Chính trị như: Đảng ủy Quốc hội, Đảng ủy Công an Trung ương, Quân ủy Trung ương; cũng như mối quan hệ bên trong của Đảng ủy Chính phủ.

Về việc sắp xếp các Tập đoàn, Tổng Công ty Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương chỉ giữ một số Tập đoàn, Tổng công ty có tính chất chủ lực, chi phối một số ngành, lĩnh vực nhà nước cần nắm giữ thuộc Chính phủ quản lý; các Tập đoàn, Tổng công ty khác đưa về các Bộ, ngành quản lý theo ngành, lĩnh vực.

Yêu cầu việc sắp xếp tổ chức bộ máy phải gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu xây dựng chế độ, chính sách đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng nhất quán, có tính kế thừa các chính sách từ trước đến nay, nhất là Nghị định số 29-NQ/TW của Chính phủ, song phải thiết kế chính sách vượt trội hơn, phù hợp với bối cảnh, điều kiện đất nước và phù hợp giữa khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, chính sách phải khuyến khích được nhân lực chất lượng cao, có năng lực, sức khỏe, trình độ, tâm huyết làm việc trong Nhà nước, cũng như thu hút lao động ngoài nhà nước vào làm việc trong nhà nước; đồng thời có cơ chế để người lao động có thể “ra - vào” làm việc trong cũng như ngoài nhà nước bình thường, thuận lợi, trên cơ sở hiệu quả phù hợp.

Nhấn mạnh, quan điểm xuyên suốt của Đảng, Nhà nước là: không hy sinh tiến bộ công bằng, an sinh xã hội để chạy theo tăng trưởng kinh tế đơn thuần, và không để ai bị bỏ lại phía sau, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thiết kế chính sách theo đối tượng cụ thể, chi tiết; ưu đãi hơn đối với người đã nhiều tuổi, thời gian cống hiến còn ít và người trẻ tuổi, mới vào làm việc, còn nhiều cơ hội làm việc ở nhiều khu vực khác nhau; đặc biệt, có chế độ thỏa đáng đối với người lao động hợp đồng, tránh để những người này bị thiệt thòi.

Thủ tướng Chính phủ cho biết, với số người dự kiến và số kinh phí cần chi trả cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong sắp xếp tổ chức bộ máy, ngân sách Nhà nước hoàn toàn đảm bảo. Tuy nhiên, cần tiếp tục tăng thu, giảm chi để dành ngân sách Nhà nước cho nhiều vấn đề quan trọng khác của đất nước.

Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI: HOÀN THIỆN SẮP XẾP, TINH GỌN BỘ MÁY BẢO ĐẢM ĐÚNG TIẾN ĐỘ, KẾ HOẠCH

Phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác phối hợp giữa Đảng đoàn Quốc hội với Đảng ủy cơ quan Văn phòng Quốc hội diễn ra sáng ngày 19/12/2024, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn khái quát các kết quả đạt được của đất nước trong năm 2024 cũng như kết quả nổi bật của Quốc hội trong việc thực hiện chức năng lập pháp, giám sát, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, đối ngoại.

Tại Kỳ họp thứ 8 vừa qua, Quốc hội đã thông qua 18 luật, 21 nghị quyết, tháo gỡ nhiều “điểm nghẽn” về thể chế cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đồng thời quyết định nhiều vấn đề quan trọng, tạo đột phá để hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phát huy tối đa nguồn lực, với nhiều quyết sách mang tính lịch sử, như: Thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; chủ trương khởi động lại việc đầu tư dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận; điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành...

Quốc hội cũng thông qua nhiều cơ chế, chính sách để giải quyết kịp thời các vấn đề quốc kế dân sinh, hỗ trợ, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, như: Cho phép sử dụng nguồn cắt giảm, tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 của ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; thống nhất cấm sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, chứa chấp, vận chuyển, sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, các loại khí, chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người từ năm 2025; thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, trong đó có quy định từng bước liên thông, thông tuyến trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế... Những quyết sách này góp phần đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của người dân, đúng với tinh thần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”.

Chủ tịch Quốc hội khẳng định, năm 2024 đánh dấu sự đổi mới mạnh mẽ và sâu sắc của Quốc hội về tư duy trong công tác lập pháp. Theo đó, luật chỉ quy định những vấn đề khung, có tính nguyên tắc, ngắn gọn, súc tích, những vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội; không luật hóa các quy định của nghị định, thông tư; dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng xác định rõ việc nào thuộc thẩm quyền của Quốc hội, việc nào giao cho Chính phủ...

Mặc dù nhân sự bộ máy nhà nước, trong đó có Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Văn phòng Quốc hội có sự thay đổi lớn, song Đảng đoàn Quốc hội đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công 6 kỳ họp của Quốc hội; 33 phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đảng đoàn Quốc hội đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động của Đảng đoàn Quốc hội; các nhiệm vụ lập pháp của cả nhiệm kỳ đều đạt và vượt mục tiêu, kế hoạch đề

ra. Quốc hội đã xác định trách nhiệm gương mẫu, hoàn thiện thể chế, nâng cao tuổi thọ các quy định; thực hiện cách mạng tinh gọn bộ máy...

Chủ tịch Quốc hội cho biết, tại Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW sáng 01/12/2024, Tổng Bí thư Tô Lâm đã ghi nhận: Kỳ họp thứ 8 bước đầu có sự đổi mới tư duy sâu sắc trong xây dựng pháp luật để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn. Đó là sự ghi nhận, cổ vũ, động viên, khích lệ, biểu dương rất kịp thời, xác đáng của Tổng Bí thư dành cho Quốc hội trước toàn hệ thống chính trị các cấp.

Chủ tịch Quốc hội lưu ý, đây chỉ kết quả bước đầu và đề nghị trong thời gian tới, phải tiếp tục nghiên cứu, rà soát xem cái gì còn là “điểm nghẽn”, còn khó khăn, vướng mắc thì phải tiếp tục tháo gỡ để tạo điều kiện cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Về phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, Chủ tịch Quốc hội đề nghị cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ trong công tác xây dựng luật, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; tham mưu, phục vụ tổ chức tốt kỳ họp bất thường, các kỳ họp của Quốc hội, các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tăng cường sự phối hợp với Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Văn phòng Trung ương, các Ban Đảng, cơ quan có liên quan...

Chủ tịch Quốc hội yêu cầu tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ vững vàng với ý thức trách nhiệm cao; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có tư duy đổi mới trong công việc; trên cơ sở đó đổi mới quy trình đánh giá, lựa chọn, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ; đẩy nhanh tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Quốc hội.

“Trên cơ sở những vấn đề này có thể chọn ra việc gì làm trước, việc gì làm sau; có những việc có thể áp dụng ngay cho các cuộc họp, phiên họp, kỳ họp, có những việc phải tiến hành theo quy trình, quy định nhưng tinh thần chung là phải quyết tâm đổi mới và có sản phẩm mới”, Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt việc triển khai tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, hoàn thành các đề án, quy định, văn bản, bảo đảm đúng tiến độ trình Hội nghị Trung ương vào giữa tháng 02/2025 và kỳ họp Quốc hội vào cuối tháng 02/2025. Đồng thời, hoàn thành việc rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung các luật, nghị quyết liên quan đến sắp xếp, tinh gọn bộ máy, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trình Quốc hội xem xét, quyết định; hoàn thiện sắp xếp, tinh gọn các Ủy ban của Quốc hội, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các vụ, đơn vị, tổ chức trực thuộc Văn phòng Quốc hội, bảo đảm đúng tiến độ, kế hoạch Trung ương đã đề ra.

Cùng với đó, thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng; chú trọng tuyên truyền sớm đưa các luật, nghị quyết của Quốc hội đi vào cuộc sống; triển khai các hoạt động chuẩn bị kỷ niệm 80 năm Quốc hội Việt Nam.

Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị chú trọng công tác đào tạo, bảo đảm các chế độ chính sách cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động theo đúng quy định; đẩy mạnh tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận và thống nhất trong quá trình sắp xếp, tinh giản biên chế.

Nguồn: ttxvn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: CHỈ ĐẠO ĐẨY MẠNH CÁC GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Ngày 14/12/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký ban hành Công điện số 133/CD-TTg về việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp triển khai Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Thời gian qua, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06), góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, tạo nhiều tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ ghi nhận, đánh giá cao những Bộ, ngành, địa phương đã triển khai hiệu quả Đề án 06 (điển hình như: Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các địa phương: TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đồng Nai, Bình Dương, Thừa Thiên Huế,...), tuy nhiên, đến nay vẫn còn 38 nhiệm vụ của Đề án 06 chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng đề ra, làm ảnh hưởng đến hiệu quả của Đề án 06.

Để tiếp tục triển khai Đề án này thực chất, hiệu quả, phục vụ người dân, doanh nghiệp, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục đề cao trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Các Bộ, ngành, địa phương

a) Quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06 đối với phát triển kinh tế xã hội; cần xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của các cấp, các ngành, các địa phương, góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh; thúc đẩy các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân...

b) Tổ chức xây dựng Đề án chuyển đổi số có tính chất tương tự như Đề án 06 và bảo đảm kết nối với Đề án 06, tập trung chỉ đạo thực hiện xong và thành công trong thời gian từ nay đến hết năm 2025; huy động các nguồn lực xã hội, nguồn lực hợp pháp khác bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện. Các Bộ, ngành, địa phương đã tiếp nhận các dự thảo tiêu Đề án chuyển đổi số bảo đảm kết nối với Đề án 06 do Bộ Công an chuyển theo chỉ đạo của Chính phủ tại điểm d Khoản 18 Phụ lục Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 05/6/2024 tổ chức nghiên cứu, lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp vào nội dung Đề án chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương mình; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 12/2024.

c) Các Bộ, ngành nắm trong định hướng cơ cấu, sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy chủ động nghiên cứu phương án hợp nhất và nâng cấp các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, ngành mình, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, bảo đảm kế thừa các kết quả đã triển khai, không làm gián đoạn việc quản lý, theo dõi, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

d) Khẩn trương rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; sớm có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

đ) 15 địa phương gồm: An Giang, Bến Tre, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hậu Giang, Thừa Thiên Huế, Hưng Yên, Thanh Hóa, Tiền Giang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Nam Định khẩn trương khắc phục những tồn tại về an ninh an toàn, đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông tại các Công văn 1552/BTTTT-CATTT ngày 26/4/2022 và Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024.

2. Các Bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đẩy mạnh kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia trong Quý II/2025.

3. Các Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Công Thương khẩn trương hoàn thành, báo cáo kết quả triển khai việc kết nối, tích hợp dữ liệu lên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với 09 thủ tục hành chính đang chậm tiến độ theo Đề án 06, theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 và Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2024.

4. Bộ Nội vụ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả nhiệm vụ tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách trong thu hút, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao nói chung và đội ngũ cán bộ quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia nói riêng trong tháng 12/2024. Đẩy mạnh thanh tra công vụ, bao gồm cả nội dung thanh tra, kiểm tra các nhiệm vụ triển khai Đề án 06.

5. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đề xuất triển khai, tích hợp những loại giấy tờ đang quản lý, đẩy mạnh làm giàu dữ liệu, sẵn sàng mở rộng và tích hợp các tiện ích mới trên ứng dụng VNeID (như xác định tình trạng hôn nhân, thông báo thi hành án dân sự, thông tin về ngân hàng, viễn thông, y tế, giáo dục...).

b) Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao liên quan đến Cổng dịch vụ công quốc gia tại Công văn số 8871/VPCP-KSTT ngày 02/12/2024; điểm b Khoản 5 Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024, bảo đảm duy trì hoạt động ổn định, liên tục, không để gián đoạn Cổng dịch vụ công quốc gia.

6. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Hoàn thiện dự thảo, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử gồm Nghị định quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy; Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 04/9/2024.

b) Hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông, trong đó nghiên cứu, bổ sung nội dung sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân để đăng ký thuê bao.

c) Khẩn trương phối hợp các đơn vị nghiên cứu, ban hành tiêu chuẩn địa chỉ số quốc gia làm căn cứ định danh địa điểm phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu lõi tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

7. Bộ Tài chính

a) Khẩn trương hoàn thiện, ban hành Thông tư sửa đổi Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 hướng dẫn về đăng ký thuế đối với cá nhân khi triển khai sử dụng mã định danh cá nhân là mã số thuế theo quy định tại Khoản 7 Điều 35 Luật Quản lý thuế. Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 123/2020/NĐ-CP quy định về hóa đơn, chứng từ, hoàn thành trong tháng 12/2024.

b) Khẩn trương có lộ trình, phương án phân bổ kinh phí cho các địa phương để giải ngân nguồn vốn ngân sách trong năm 2024 và phương án triển khai trong năm 2025 theo quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP. Đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương rà soát, đề xuất dự toán kinh phí triển khai Đề án 06 năm 2025 gửi về Bộ Tài chính tập hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền để đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

8. Bộ Khoa học và Công nghệ khẩn trương trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong Quý I/2025.

9. Bộ Tư pháp

a) Nghiên cứu giải pháp chia sẻ các dữ liệu hộ tịch, nhất là dữ liệu khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, cải chính hộ tịch cho các Bộ, ngành, địa phương để nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao.

b) Phối hợp với Bộ Công an kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.

10. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm và Cơ sở dữ liệu về Giáo dục nghề nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2024.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan đề xuất với Thủ tướng Chính phủ giải pháp triển khai có hiệu quả việc thu thập, phân tích mẫu ADN hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin và thân nhân của những liệt sĩ chưa xác định được danh tính,

kết nối với Ngân hàng Gen (ADN), Cơ sở dữ liệu căn cước, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, bảo đảm nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thời hạn hoàn thành; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01/2025.

11. Bộ Y tế phối hợp với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Công an tổ chức tập huấn cho các cơ sở khám chữa bệnh để triển khai có hiệu quả việc tích hợp Giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại, Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm người dân có thể sử dụng Sổ này thay thế cho Sổ khám chữa bệnh bằng giấy; triển khai Đề án chuyển đổi số của Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Chợ Rẫy, tỉnh Bắc Ninh, Bình Dương, An Giang hoàn thành trong tháng 01/2025, nhân rộng toàn quốc trong năm 2025. Nghiên cứu nội dung Sổ sức khỏe điện tử cho trẻ em, nhất là thông tin tiêm chủng (ngay từ khi chào đời), gắn với VNeID cha mẹ, người giám hộ. Phấn đấu đến cuối năm 2025, có trên 40 triệu người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử và 100% các cơ sở y tế (công lập và tư nhân) tham gia.

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu tổ chức khám sức khỏe cho học sinh từ khi bắt đầu đi học cho đến khi học hết Trung học phổ thông tích hợp vào Cơ sở dữ liệu về giáo dục phổ thông.

12. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Ủy ban nhân dân 07 địa phương Vĩnh Phúc, Quảng Trị, Vĩnh Long, Quảng Ngãi, Nam Định, Quảng Nam, Kiên Giang chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu hộ tịch, đảm bảo tiến độ theo quy định. Báo cáo lộ trình trong tháng 12/2024.

b) Chỉ đạo rà soát thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần quận, huyện, xã, phường nào đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay.

c) Căn cứ 19 mô hình điểm đã triển khai thành công tại TP. Hà Nội lựa chọn những mô hình phù hợp với đặc thù của địa phương để triển khai, mang lại giá trị cho người dân, doanh nghiệp và chính quyền địa phương mình, trong đó tập trung đối với hồ sơ sức khỏe điện tử, cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID, thu thuế khoán hộ gia đình và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh Bắc Ninh, Bình Dương, An Giang chỉ đạo Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn khẩn trương triển khai liên tuyến dữ liệu, bệnh án điện tử phục vụ khám chữa bệnh, liên thông dữ liệu giữa các bệnh viện thuộc Bắc Ninh - Bạch Mai, Bình Dương, An Giang - Chợ Rẫy.

đ) Tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 và Chỉ thị số 04/CT-TTg tại cơ quan, đơn vị mình trong năm 2024, đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06; đề xuất cơ quan có thẩm quyền biểu dương các điển hình tiên tiến có thành tích trong hoạt động công vụ, phát hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cơ

quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

13. Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Công điện này; kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ XÂY DỰNG: ĐÃ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẠT 88%

Hiện nay, Bộ Xây dựng đang cung cấp 35 dịch vụ công trực tuyến trên tổng số 119 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý ngành Xây dựng.

Trong đó 29 dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 6 dịch vụ công trực tuyến một phần. Trong năm 2024, Bộ Xây dựng đã giải quyết 15.974/19.703 hồ sơ (đạt 81,07%).

Báo cáo tổng kết năm 2024 của Bộ Xây dựng cho biết, Bộ đã tổ chức Hội nghị chuyên đề số ngành Xây dựng và ban hành Đề án chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Đồng thời, thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cổng dịch vụ công quốc gia. Đã hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Hệ thống định danh và xác thực điện tử.

Phối hợp với các địa phương số hóa và cập nhật thông tin 370 đề án Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch đô thị lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam, nâng tổng số đề án đã cập nhật lên Cổng thông tin hiện nay là 3.071 đề án.

Kế hoạch năm 2025, Bộ Xây dựng tiếp tục triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm. Trong đó, tập trung thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ, kết nối, đồng bộ với Kho dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Nguồn: baoxaydung.com.vn

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC BÁN TÀI SẢN CÔNG

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử Bộ.

Theo đó, tại dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về trình tự, thủ tục bán tài sản công như sau:

Cơ quan nhà nước có tài sản công thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b và c Khoản 1 Điều 43 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công lập 01 bộ hồ sơ đề nghị bán tài sản công gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để xem xét, đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền quy định xem xét, quyết định.

Hồ sơ đề nghị bán tài sản công gồm: a) Văn bản đề nghị bán tài sản công của cơ quan được giao quản lý, sử dụng tài sản công (trong đó nêu rõ hình thức bán tài sản trong trường hợp đã xác định được hình thức bán): 01 bản chính; b) Văn bản đề nghị bán tài sản công của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có): 01 bản chính; c) Danh mục tài sản đề nghị bán (chủng loại, số lượng; tình trạng, nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; mục đích sử dụng hiện tại, lý do bán): 01 bản chính; d) Các hồ sơ khác có liên quan đến đề nghị bán tài sản (nếu có): 01 bản sao.

Dự thảo nêu rõ, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định xem xét, quyết định bán tài sản công hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị bán không phù hợp.

Nội dung chủ yếu của Quyết định bán tài sản công gồm: a) Cơ quan nhà nước có tài sản bán; b) Danh mục tài sản bán (chủng loại, số lượng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; lý do bán); c) Hình thức bán tài sản (trường hợp đã xác định được hình thức bán thì ghi trực tiếp vào Quyết định, trường hợp chưa xác định được hình thức bán thì giao người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản quyết định hình thức cụ thể căn cứ vào quy định tại Khoản 1 Điều 24, Khoản 1 Điều 26 và Khoản 1 Điều 27 Nghị định này); d) Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công; đ) Quản lý, sử dụng tiền thu được từ bán tài sản; e) Thời hạn hiệu lực của Quyết định (tối đa là 06 tháng, kể từ ngày ban hành Quyết định).

Theo dự thảo Nghị định, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán tài sản công quyết định giao cơ quan nhà nước có tài sản công hoặc cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 19 của Luật chịu trách nhiệm tổ chức bán tài sản công.

Căn cứ Quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán tài sản công quy định có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bán tài sản theo quy định tại các Điều 24, 25, 26 và 27 Nghị định này. Trường hợp hết thời hạn hiệu lực của Quyết định mà chưa hoàn thành việc bán thì cơ quan nhà nước có tài sản công báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định bán để gia hạn Quyết định để tiếp tục thực hiện bán (thời gian gia hạn không quá 06 tháng, kể từ ngày có Quyết định gia hạn); trường hợp không tiếp tục bán thì cơ quan nhà nước có tài sản lập hồ sơ, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xem xét xử lý theo các hình thức quy định tại các Khoản 1, 2, 2a, 5, 6, 7 và 8 Điều 40 của Luật.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc bán tài sản, cơ quan nhà nước có tài sản bán hạch toán giảm tài sản; báo cáo kê khai biến động tài sản công theo quy định.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC PHÍ, CHẾ ĐỘ HỘI NGHỊ

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị.

Theo đó, tại dự thảo Thông tư, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 7 về “Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác” như sau:

Theo dự thảo, thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác theo hình thức khoán như sau:

a) Lãnh đạo cấp Bộ trưởng, Thứ trưởng và các chức danh lãnh đạo tương đương, mức khoán: 1.200.000 đồng/ngày/người (mức khoán hiện tại 1.000.000 đồng/ngày/người), không phân biệt nơi đến công tác;

b) Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:

Đi công tác ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh, mức khoán: 550.000 đồng/ngày/người (mức hiện tại 450.000 đồng/ngày/người).

Đi công tác tại huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh, mức khoán: 400.000 đồng/ngày/người (mức hiện tại 350.000 đồng/ngày/người).

Đi công tác tại các vùng còn lại, mức khoán: 350.000 đồng/ngày/người (mức hiện tại 300.000 đồng/ngày/người).

Theo dự thảo Thông tư, trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán nêu trên thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:

a) Đối với Lãnh đạo cấp Bộ trưởng và các chức danh tương đương: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ: 3.000.000 đồng/ngày/phòng (mức hiện tại 2.500.000 đồng/ngày/phòng) theo tiêu chuẩn một người/1 phòng, không phân biệt nơi đến công tác;

b) Đi công tác tại các quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh:

Đối với Thứ trưởng và các chức danh lãnh đạo tương đương: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.500.000 đồng/ngày/phòng (mức hiện tại 1.200.000 đồng/ngày/phòng) theo tiêu chuẩn một người/1 phòng.

Đối với các đối tượng còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.200.000 đồng/ngày/phòng (mức hiện tại 1.000.000 đồng/ngày/phòng) theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

c) Đi công tác tại các vùng còn lại:

Đối với Thứ trưởng và các chức danh lãnh đạo tương đương: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.300.000 đồng/ngày/phòng (mức hiện tại 1.100.000 đồng/ngày/phòng) theo tiêu chuẩn một người/1 phòng.

Đối với các đối tượng còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 900.000 đồng/ngày/phòng (mức hiện tại 700.000 đồng/ngày/phòng) theo tiêu chuẩn 2 người/phòng.

Theo dự thảo, tiền ăn, chi tiêu khác để chi trả cho người đi công tác do cơ quan, đơn vị cử người đi công tác chi trả, được tính từ ngày bắt đầu đi công tác đến khi kết thúc đợt công tác trở về cơ quan, đơn vị. Mức tiền ăn, tiền chi tiêu khác để chi trả cho người đi công tác 250.000 đồng/ngày.

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở đất liền được cử đi công tác làm nhiệm vụ trên biển, đảo được hưởng tiền ăn, tiền chi tiêu khác để chi trả cho người đi công tác mức 300.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (áp dụng cho cả những ngày làm việc trên biển, đảo, những ngày đi, về trên biển, đảo). Trường hợp một số ngành đặc thù đã được cấp có thẩm quyền quy định về chế độ khi đi công tác trên biển, đảo thì được chọn chế độ quy định cao nhất để chi trả cho người đi công tác.

Anh Cao - Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ: ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT ĐẦU THẦU

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu.

Dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

Cụ thể, dự thảo đề xuất bổ sung Chương IVa quy định về lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt.

Theo dự thảo, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với các dự án sau: a) Dự án có yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của quốc gia; b) Dự án có yêu cầu bảo đảm lợi ích quốc gia; c) Dự án có yêu cầu, điều kiện đặc thù về thủ tục đầu tư, thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá và nội dung hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh mà chưa được pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực quy định; d) Các dự án không thuộc quy định tại điểm a và điểm b nêu trên nhưng đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 34a của Luật Đấu thầu.

Dự thảo nêu rõ, cơ quan có thẩm quyền quyết định việc lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với các dự án sau: 1) Dự án có yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, biên giới lãnh thổ; 2) Dự án có yêu cầu, điều kiện đặc thù theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực về thủ tục đầu tư, thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá và nội dung hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh.

Theo dự thảo, hồ sơ, quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ như sau:

Người có thẩm quyền lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổ chức thẩm định.

Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ gồm tờ trình và các văn bản, tài liệu liên quan. Tờ trình về lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt bao gồm những nội dung: a) Thông tin cơ bản của dự án; b) Giải trình về sự cần thiết và lý do phải áp dụng lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt không thể áp dụng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 34 của Luật Đầu tư; c) Dự thảo phương án lựa chọn nhà đầu tư gồm những nội dung chủ yếu sau: quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, điều kiện ký kết hợp đồng và các nội dung liên quan khác để đáp ứng các điều kiện đặc thù của dự án, bảo đảm lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm, phương án đầu tư kinh doanh, giải pháp thực hiện dự án đáp ứng hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương; d) Các tài liệu pháp lý có liên quan.

Dự thảo nêu rõ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan có liên quan về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó (nếu cần thiết). Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến thẩm định về sự cần thiết và lý do phải áp dụng lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt (nếu đủ điều kiện) trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. Báo cáo thẩm định đánh giá về các nội dung: sự cần thiết; việc đáp ứng hoặc không đáp ứng điều kiện đặc thù; lý do không thể đáp ứng điều kiện về lựa chọn nhà đầu tư quy định tại Điều 34 của Luật Đầu tư.

Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt trên cơ sở hồ sơ trình của người có thẩm quyền của dự án và báo cáo thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hình thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt phải bao gồm trách nhiệm của người có thẩm quyền và các cơ quan liên quan trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà đầu tư, các yêu cầu khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án (nếu có).

Trên cơ sở Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, người có thẩm quyền xây dựng và phê duyệt phương án lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt gồm những nội dung chủ yếu

sau: quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư; điều kiện ký kết, thực hiện hợp đồng và các nội dung liên quan khác để đáp ứng các điều kiện đặc thù của dự án, bảo đảm lựa chọn được nhà đầu tư có đủ năng lực, kinh nghiệm, giải pháp thực hiện dự án bảo đảm hiệu quả phương án đầu tư kinh doanh, hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương.

Căn cứ kết quả lựa chọn nhà đầu tư, việc đàm phán, hoàn thiện, ký kết hợp đồng, triển khai thực hiện dự án đầu tư kinh doanh thực hiện theo quy định.

Đề xuất 14 trường hợp áp dụng lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt

Tại dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về “Trường hợp áp dụng và thẩm quyền quyết định lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt”.

Theo đó, 14 trường hợp áp dụng lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 của Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) bao gồm:

Một là, gói thầu mua thuốc, vaccine trong quá trình thử nghiệm, có yêu cầu đặc thù của nhà sản xuất về điều kiện mua, thanh toán, bảo lãnh, bảo đảm và điều kiện khác trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Hai là, gói thầu mua thuốc, vaccine, thiết bị y tế thông qua các tổ chức quốc tế.

Ba là, gói thầu có yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, biên giới lãnh thổ.

Bốn là, lựa chọn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước Việt Nam, cơ quan nhà nước tại cơ quan điều tra áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại nước ngoài, cơ quan tài phán, cơ quan giải quyết tranh chấp nước ngoài hoặc quốc tế.

Năm là, gói thầu về đào tạo chuyên sâu cho cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập do cơ sở đào tạo nước ngoài trực tiếp thực hiện tại nước ngoài; mua vé máy bay cho đoàn đi công tác trong nước và quốc tế; gói thầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành đặc thù cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do cần thiết phải mời cơ quan, đơn vị có thẩm quyền hoặc có chức năng, nhiệm vụ đào tạo chuyên môn được cơ quan có thẩm quyền giao.

Sáu là, gói thầu thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng và Nhà nước giao, bao gồm: tuyên truyền trên báo in, báo điện tử, đài phát thanh, truyền hình và phương tiện thông tin đại chúng khác trong trường hợp cơ quan, đơn vị được giao kinh phí tuyên truyền trực tiếp ký hợp đồng với các cơ quan này để thực hiện; hợp tác sản xuất phim, sản xuất phim; gói thầu của các đơn vị sự nghiệp của Trung ương Đảng, cơ quan thuộc Chính phủ mua thông tin của các hãng thông tấn, tổ chức báo chí nước ngoài, in ấn phẩm báo chí nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước.

Bảy là, gói thầu sản xuất chương trình phát sóng gắn liền với ý tưởng thực hiện; tổ chức chương trình nghệ thuật đặc biệt.

Tám là, gói thầu cung cấp dịch vụ in ấn, cung cấp tem, biên lai, niêm phong theo quy định của pháp luật về quản lý thuế, hải quan; gói thầu mua chó nghiệp vụ, đào tạo chó nghiệp vụ, mua ma túy, chất nổ, mẫu tẩm nguồn hơi ma túy, chất nổ để huấn luyện chó nghiệp vụ.

Chín là, gói thầu trung cầu giám định, thẩm định giá tài sản liên quan đến các vụ án hình sự cần thực hiện gấp theo yêu cầu của cơ quan điều tra.

Mười là, gói thầu cung cấp dịch vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, đại hội, tập huấn (phục vụ ăn, nghỉ, đi lại cho đại biểu; trang thiết bị, thuê hội trường, phòng họp và các dịch vụ liên quan) có yêu cầu phải bố trí địa điểm ăn, nghỉ tập trung cho đại biểu và có yêu cầu thực hiện gấp.

Mười một là, gói thầu phục vụ công tác đối ngoại đón đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về nghi lễ đối ngoại; gói thầu mua tặng phẩm đối ngoại cho Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương đi công tác nước ngoài.

Mười hai là, gói thầu mua dịch vụ của các công ty xếp hạng tín dụng quốc tế; gói thầu mua dịch vụ thanh toán quốc tế được cung cấp độc quyền bởi Hiệp hội viễn thông tài chính liên ngân hàng toàn cầu SWIFT; gói thầu mua dịch vụ của các công ty cung cấp dịch vụ thông tin tài chính - tiền tệ quốc tế và nền tảng giao dịch.

Mười ba là, gói thầu cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường hoặc gói thầu mua thực phẩm, nguyên liệu, nhiên liệu đầu vào để thực hiện việc cung cấp suất ăn, bữa ăn học đường cho học sinh bán trú, nội trú tại cơ sở giáo dục công lập;

Mười bốn là, trường hợp dự án, gói thầu có một hoặc một số điều kiện đặc thù quy định tại Khoản 1 Điều 29 của Luật Đấu thầu (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) không thuộc quy định nêu trên, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐỀ XUẤT ĐẨY MẠNH SỐ HÓA, ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG QUẢN LÝ THUẾ

Từ phản ánh của cộng đồng doanh nghiệp, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) đề xuất đẩy mạnh số hóa trong quản lý thuế, chẳng hạn xây dựng các công nghệ thông tin thân thiện, tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) để giải đáp các thắc mắc về thuế một cách nhanh chóng và chính xác.

Theo Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Hoàng Quang Phòng, kinh tế Việt Nam năm 2024 ghi nhận quá trình phục hồi và phát triển kinh tế mạnh mẽ. Tuy nhiên, năm 2024 tiếp tục là một năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Các doanh nghiệp vừa phải phản ứng với những biến động khó lường của thị trường thế giới; vừa phải khắc phục những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài nhiều năm. Doanh nghiệp phải dành nhiều thời gian, nguồn lực giải quyết những vấn đề đột xuất, phát sinh, nhất là ứng

phó, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ... Tính chung 11 tháng năm 2024, cả nước đã có tới 173.000 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước.

Trong bối cảnh khó khăn, Bộ Tài chính đã ban hành các văn bản sửa đổi phù hợp về thuế, quy trình thủ tục, tham mưu ban hành các chính sách kịp thời về miễn, giảm, gia hạn về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất, tiếp tục đẩy mạnh cơ chế hợp tác doanh nghiệp với các cơ quan thuế, hải quan. Bộ Tài chính cũng đã chủ động thực hiện những bước tiến lớn trong công tác cải cách hiện đại hóa trên mọi lĩnh vực, được người dân, doanh nghiệp và tổ chức đánh giá cao.

Đặc biệt, đối với công tác đối thoại, đồng hành cùng doanh nghiệp, Bộ Tài chính đã tích cực phối hợp với VCCI tổ chức các chương trình đối thoại, giải đáp các khó khăn, vướng mắc phát sinh của cộng đồng doanh nghiệp từ năm 2005 đến nay.

Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam thẳng thắn chỉ ra rằng, mặc dù đã có những kết quả cải cách quan trọng trong công tác thuế nhưng VCCI nhận thấy vẫn còn nhiều doanh nghiệp hiện đang gặp khó khăn trong thực hiện thủ tục thuế. Ghi nhận mới nhất từ khảo sát môi trường kinh doanh do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tiến hành trong năm 2024, vẫn có tới 31% doanh nghiệp gặp phiền hà trong thực hiện thủ tục hành chính thuế, đặc biệt là các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa.

Dẫn phản ánh của cộng đồng doanh nghiệp, ông Phòng cho biết, vẫn còn sự rườm rà trong thủ tục hành chính thuế. Dù đã có nhiều cải thiện, nhưng quy trình kê khai, nộp thuế, hoàn thuế và quyết toán thuế vẫn còn phức tạp, gây mất thời gian và tốn kém chi phí cho doanh nghiệp. Một số quy định thuế chưa được diễn giải hoặc áp dụng thống nhất giữa các cơ quan quản lý ở trung ương và địa phương, dẫn đến sự thiếu minh bạch và khó dự đoán cho doanh nghiệp.

Ứng dụng công nghệ số ở mức chưa đồng đều. Mặc dù ngành thuế đã chuyển đổi số mạnh mẽ, nhưng không phải doanh nghiệp nào, đặc biệt là doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, cũng có đủ nguồn lực và năng lực để thích nghi.

Từ những hạn chế này, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đề xuất đẩy mạnh số hóa trong quản lý thuế. Hoàn thiện các nền tảng công nghệ và tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong việc sử dụng các hệ thống này. Chẳng hạn, xây dựng các cổng thông tin thân thiện, tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) để giải đáp thắc mắc nhanh chóng và chính xác.

Cần có các tài liệu hướng dẫn chi tiết, dễ hiểu và thống nhất về việc thực thi các chính sách thuế, tránh tình trạng mỗi nơi áp dụng một kiểu. Đơn giản hóa biểu mẫu kê khai, giảm thiểu các loại thuế phí chồng chéo và duy trì sự ổn định trong chính sách để doanh nghiệp yên tâm lập kế hoạch dài hạn.

Đối với doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, cần có các chính sách đặc thù như miễn giảm thuế, hỗ trợ đào tạo về tuân thủ thuế, hoặc tư vấn trực tiếp.

Ngoài ra, cơ quan thuế cần duy trì các kênh đối thoại thường xuyên với doanh nghiệp để lắng nghe phản hồi, cũng như cập nhật các vấn đề thực tiễn trong thực thi chính sách.

“Tóm lại, cải cách hành chính lĩnh vực thuế là một hành trình dài, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp. Chúng tôi tin tưởng, với sự quyết tâm của Tổng cục Thuế và sự đồng hành từ phía doanh nghiệp, Việt Nam sẽ tiếp tục xây dựng

được một hệ thống quản lý thuế hiện đại, minh bạch và công bằng. Một hệ thống thuế thuận lợi không chỉ giúp doanh nghiệp phát triển bền vững, mà còn là động lực thúc đẩy nền kinh tế quốc gia tiến xa hơn trên trường quốc tế”, ông Phòng nhấn mạnh.

Nguồn: doanhnghiepvn.vn

HÀ NỘI: KIÊN QUYẾT KHÔNG ĐỂ XẢY RA TÌNH TRẠNG CHẬM CÔNG BỐ, CÔNG KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Minh Hải ký Công văn số 4226/UBND-KSTTHC về việc công khai Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp tháng 10 - 11/2024.

Công văn nêu rõ, căn cứ kết quả trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) tại mục “Kết quả đánh giá Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp của Bộ, ngành, địa phương”, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội công khai kết quả Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp đến tháng 10, 11 - 2024 tại các cơ quan, đơn vị.

Theo đó, tổng số điểm TP. Hà Nội đạt được trong tháng 10 là 61,18/100 điểm (tăng 4,12 điểm so với tháng 9), xếp hạng 60/63 tỉnh, thành phố; tổng số điểm thành phố đạt được tháng 11 là 58,69/100 điểm (giảm 2,51 điểm so với tháng 10), xếp hạng 62/63 tỉnh, thành phố. Số liệu này được tính tại thời điểm 11h ngày 10 - 12 (số liệu này có thể thay đổi theo thời gian). Đối với số liệu về hồ sơ quá hạn được tính lũy kế, không phân định về giới hạn thời gian lấy số liệu như đối với các tiêu chí khác.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những tiêu chí đạt tỷ lệ thấp, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu giám đốc, thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã tập trung chỉ đạo, thường xuyên cập nhật, theo dõi, đồng thời chủ động phối hợp với Bộ, ngành chủ quản trong việc thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố công bố, công khai các thủ tục hành chính theo thẩm quyền quản lý của đơn vị theo đúng thời hạn quy định; không để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai thủ tục hành chính làm ảnh hưởng tới chỉ số công bố, công khai thủ tục hành chính của thành phố theo Quyết định số 766/QĐ TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Căn cứ danh sách hồ sơ chậm tiếp nhận/chậm xử lý, khẩn trương rà soát, xác định nguyên nhân, xử lý dứt điểm các hồ sơ đang quá hạn tiếp nhận và xử lý; thực hiện việc xin lỗi và chấn chỉnh, xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị có hành vi những nhiều, tiêu cực (nếu có) làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại điểm đ Khoản 1 Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ; phối hợp với các đơn vị có liên quan (Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố) phối hợp rà soát, hiệu chỉnh nếu có vướng mắc phát sinh về kỹ thuật trong quá trình đồng bộ.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng yêu cầu, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, phải có giải pháp chấn chỉnh ngay để cải thiện các tỷ lệ hồ sơ xử lý trên môi trường mạng trong tháng 12/2024. Nếu cơ quan, đơn vị nào không bảo đảm

tỷ lệ theo quy định làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của thành phố thì chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện của đơn vị mình.

Căn cứ kết quả công khai, thực hiện việc kiểm soát kết quả của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo tài khoản đã phân quyền cho các đơn vị; trường hợp phát sinh vướng mắc thực hiện tổng hợp, báo cáo gửi Ủy ban nhân dân thành phố (qua Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố khẩn trương rà soát, xác định nội dung các chỉ số có số điểm thấp hiện nay; báo cáo, đề xuất phương án khắc phục; phối hợp Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong việc đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Nguồn: hanoimoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2024 - 2030

Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh ban hành văn bản chỉ đạo triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính giai đoạn 2024 - 2030 nhằm thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại và chuyên nghiệp.

Theo chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan liên quan, bao gồm: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân và Trung tâm Chuyển đổi số TP. Hồ Chí Minh.

Các đơn vị này sẽ chủ động nghiên cứu Quyết định số 892/QĐ-BNV của Bộ Nội vụ, rà soát kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã triển khai, đồng thời chuẩn bị các tài liệu liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024, đảm bảo tuân thủ đúng hướng dẫn từ Bộ Nội vụ.

Sở Nội vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện Quyết định số 892/QĐ-BNV. Đồng thời, Sở Nội vụ sẽ tham mưu cho Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh trong việc xác định Chỉ số cải cách hành chính, báo cáo kịp thời và đề xuất phương án giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Việc triển khai đề án này được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao chất lượng cải cách hành chính của TP. Hồ Chí Minh, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Thành phố, phù hợp với định hướng đổi mới và chuyển đổi số quốc gia.

Nguồn: tcdulichthphcm.vn

HÀ NAM: TUỔI TRẺ KHỎI CÁC CƠ QUAN TỈNH TIÊN PHONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Với lợi thế về sức trẻ, sự năng động, nhạy bén với khoa học công nghệ, tuổi trẻ Khối các cơ quan tỉnh Hà Nam đã phát huy vai trò tiên phong, xung kích trong việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị. Từ đó, tham gia đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng môi trường làm việc hiện đại, nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân.

Phát huy vai trò của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh, đoàn viên thanh niên Chi đoàn Sở Thông tin và Truyền thông luôn đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giảm bớt quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, tiết kiệm cả về thời gian và chi phí. Tiêu biểu như áp dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử và một số phần mềm ứng dụng khác. Năm 2024, Chi đoàn có 3 sáng kiến được công nhận. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo sở, các đoàn viên của chi đoàn đã tập trung nghiên cứu, lựa chọn các khẩu hiệu tiêu biểu về chuyển đổi số và thiết kế dưới hình thức phù hợp để tuyên truyền tại khuôn viên trụ sở cơ quan.

Trong năm, Chi đoàn Sở đã phối hợp với công đoàn cơ quan tổ chức hội thi văn nghệ và thuyết trình về Chuyển đổi số trong cải cách hành chính. Phối hợp với Thành đoàn Phủ Lý, Đoàn Thanh niên VNPT Hà Nam tổ chức “Ngày thứ bảy tình nguyện” tham gia tuyên truyền về chuyển đổi số tại Trường Cao đẳng Nghề Hà Nam cho gần 100 học sinh, sinh viên; tổ chức các điểm lưu động hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại chợ Bàu, Trung tâm Thương mại Vincom Plaza (thành phố Phủ Lý). Thông qua các điểm hướng dẫn lưu động, nhiều người dân đã được tiếp cận, làm quen với các kỹ năng số, thanh toán không dùng tiền mặt và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Bí thư Chi đoàn Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Trung Hiếu cho biết: Với tinh thần năng động, sáng tạo, nhạy bén với khoa học công nghệ, đoàn viên thanh niên chi đoàn luôn tiên phong trong công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam; tham gia hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân cài đặt sử dụng các nền tảng ứng dụng số, thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thông tin và truyền thông, góp phần vào công tác chuyển đổi số tại địa phương.

Không chỉ chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để phục vụ công tác chuyên môn, đoàn viên thanh niên Chi đoàn Bảo hiểm Xã hội tỉnh Hà Nam còn tích cực tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến khi tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Năm 2024, Chi đoàn bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam đã phối hợp với Ủy ban nhân dân, công an các xã, phường trên địa bàn TP. Phủ Lý và các ngân hàng trực tiếp xuống các điểm giao dịch để vận động

người dân thay đổi hình thức nhận lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội, hỗ trợ kê khai các biểu mẫu thực hiện việc chuyển hình thức nhận bằng tiền mặt sang hình thức nhận tiền qua tài khoản ngân hàng. Từ tháng 8 đến tháng 12 đã phát triển được 12.660 người, nâng tỷ lệ người hưởng lương hưu, trợ cấp qua tài khoản ATM trên địa bàn thành phố lên 99,81%. Cùng với đó, đoàn viên thanh niên trong chi đoàn đã tham gia vận động, phát triển 52 người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và 148 người tham gia bảo hiểm y tế.

Đoàn Khối các cơ quan tỉnh Hà Nam có 35 tổ chức cơ sở đoàn với hơn 1.000 đoàn viên thanh niên. Xác định đội ngũ đoàn viên trong khối đều là những người có trình độ chuyên môn cao đang làm việc tại các sở, ban, ngành của tỉnh, có khả năng tiếp cận nhanh các thiết bị công nghệ và không gian mạng, thời gian qua, Đoàn Khối đã triển khai sâu rộng hiệu quả trong đoàn viên thanh niên các phong trào “3 trách nhiệm”, “Tuổi trẻ sáng tạo”. 100% cơ sở đoàn trong khối phát động đoàn viên thanh niên xung kích, đi đầu và làm chủ các ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan; sử dụng thành thạo hệ thống thư điện tử công vụ, chữ ký số; tham gia cải cách thủ tục hành chính. Từ thực tế công việc, nhiều đoàn viên đã tích cực đề xuất ý tưởng, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả xử lý công việc; tham mưu sửa đổi, bãi bỏ những quy trình, thủ tục bất cập, tăng cường tính công khai, minh bạch, đơn giản, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ của công dân và doanh nghiệp.

Không chỉ có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đoàn viên thanh niên trong khối còn tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, hỗ trợ chuyển đổi số trong cộng đồng. Tiêu biểu như hoạt động tuyên truyền về chuyển đổi số trong nông nghiệp, hướng dẫn cách thức giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP trên nền tảng số; hỗ trợ, hướng dẫn cài đặt ứng dụng Etax Mobile cho người nộp thuế; hỗ trợ cài đặt VssID - BHXH số; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến... Qua đó, góp phần xây dựng hình ảnh “Cán bộ, công chức, viên chức trẻ giỏi, thân thiện”.

Nguồn: baohanam.com.vn

VĨNH PHÚC: HUYỆN LẬP THẠCH ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đang từng bước đổi mới nội dung, hình thức, đẩy mạnh cải cách hành chính trên nhiều lĩnh vực, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính hướng tới sự hài lòng của Nhân dân.

Đi đôi với xây dựng, duy trì hiệu quả mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ” trên tinh thần “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Xuân Lôi, huyện Lập Thạch chú trọng đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hướng đến nền hành chính minh bạch, hiệu lực, hiệu quả.

Xã Xuân Lôi bố trí Bộ phận “Một cửa” ở vị trí thuận lợi và đầu tư trang thiết bị, tạo điều kiện cho người dân đến làm việc. Chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện tốt phương châm “5 biết” (biết nghe dân nói, biết nói dân hiểu, biết làm dân tin, biết xin lỗi, biết cảm ơn); “3 thể hiện” (tôn trọng, văn minh, gần gũi trong quan hệ giao tiếp, giải quyết công việc) và “5 không” (không hách dịch, cửa quyền; không quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà Nhân dân; không tham ô, lãng phí; không né tránh trách nhiệm; không chậm trễ giải quyết hồ sơ, công việc).

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Lôi Nguyễn Thiệu Hà cho biết: Với phương châm lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng công việc, cải cách hành chính đang được đẩy mạnh theo hướng ngày càng thiết thực, hiệu quả nhờ những đổi mới sáng tạo trong quá trình triển khai tại địa phương.

Việc đổi mới cải cách hành chính bắt đầu từ lề lối làm việc, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Năm 2024, Bộ phận “Một cửa” Ủy ban nhân dân xã Xuân Lôi tiếp nhận 944 hồ sơ, trong đó, 904 hồ sơ giải quyết trước hạn; gần 100% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4; hồ sơ chứng thực điện tử đạt 89%.

Hàng năm, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn của huyện Lập Thạch đã chỉ đạo rà soát, cập nhật thủ tục hành chính mới ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung để niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và thông báo trên hệ thống truyền thanh của xã, thị trấn.

Việc công khai thủ tục hành chính tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp nắm bắt, tìm hiểu, thực hiện và giám sát cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức trong việc thực hiện, góp phần phục vụ Nhân dân tốt hơn.

Tại Bộ phận “Một cửa” Ủy ban nhân dân thị trấn Lập Thạch vào thời điểm gần hết giờ làm việc buổi chiều nhưng từ lãnh đạo Ủy ban nhân dân đến cán bộ Bộ phận “Một cửa” đều nghiêm túc trực đúng quy định để giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.

Nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, hàng năm, thị trấn Lập Thạch thường xuyên kiểm tra, rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm những thủ tục rườm rà, gây khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, người dân.

Từ tháng 7/2023 đến nay, Bộ phận “Một cửa” Ủy ban nhân dân thị trấn Lập Thạch tiếp nhận hơn 4.730 hồ sơ nộp trực tuyến, trong đó, 99% hồ sơ trả trước hạn và đúng hạn; tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính có thu phí, lệ phí được thanh toán trực tuyến đạt 100%.

Để thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch ban hành kế hoạch về cải cách thủ tục hành chính nhà nước; thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cập nhật các thủ tục hành chính mới ban hành.

Huyện Lập Thạch tăng cường công tác tuyên truyền nội dung cải cách thủ tục hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Cùng với đó, Ủy ban nhân dân huyện Lập Thạch quan tâm kiện toàn, cải cách tổ chức bộ máy; rà soát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến các xã, thị trấn để xây dựng phương án sắp xếp, bố trí cán bộ phù hợp với chuyên môn đào tạo, đáp ứng yêu cầu công việc.

Đến nay, huyện Lập Thạch thực hiện cắt giảm trên 20% thời hạn giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định. 100% đơn vị đã thực hiện trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; tỷ lệ ký số trên phần mềm quản lý văn bản cấp huyện đạt gần 100%; tỉ lệ hồ sơ trả đúng và trước hạn đạt trên 96%.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, hướng tới hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền số, huyện Lập Thạch tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm các nghị quyết, kế hoạch của tỉnh về công tác này.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu gắn với kết quả cải cách hành chính; thường xuyên quan tâm bồi dưỡng, đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, chuyên môn nghiệp vụ và đổi mới tác phong, lề lối làm việc, thái độ phục vụ, hướng đến sự hài lòng của nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền các cấp.

Nguồn: baovinhphuc.com.vn

QUẢNG NGÃI: TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG SỐ LĨNH VỰC Y TẾ

Việc ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực y tế đã góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi và tiết kiệm thời gian, chi phí cho người có thẻ bảo hiểm y tế khi đi khám, chữa bệnh ở các cơ sở y tế.

Theo thống kê của ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi, đến nay, toàn tỉnh Quảng Ngãi đã kết nối liên thông dữ liệu lên Cổng tiếp nhận dữ liệu giám định bảo hiểm y tế và tích hợp trên ứng dụng VNeID. Cụ thể, tích hợp số sức khỏe điện tử 1.034.988 trường hợp; Tích hợp bảo hiểm y tế: 1.065.636 trường hợp; giấy chuyển tuyến: 28.543; giấy hẹn khám lại: 95.450 trường hợp.

Ứng dụng số vào công tác khám, chữa bệnh

Theo Sở Y tế, thực hiện đề án phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2023 của Chính phủ (Đề án 06), Bảo hiểm Xã hội phối hợp với Công an tỉnh, Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện việc xác thực thông tin công dân, sử dụng căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID thay thế thẻ bảo hiểm y tế giấy để khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Đến nay, 100% cơ sở khám, chữa bệnh trong toàn tỉnh triển khai khám, chữa bệnh BHYT bằng căn cước công dân gắn chip hoặc ứng dụng VNeID; 100% cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt với hơn 41 nghìn lượt thanh toán viện phí qua thẻ.

Hiện, tỉnh Quảng Ngãi có hơn 1,1 triệu số định danh cá nhân tham gia bảo hiểm y tế được cập nhật vào hệ thống dữ liệu của ngành Bảo hiểm Xã hội. Hơn 1 triệu lượt khám, chữa bệnh bằng VssID, VNeID, thẻ căn cước công dân gắn chip đạt tỷ lệ 90,9%; đặc biệt tuyến tỉnh và huyện đạt 100%. Việc triển khai ứng dụng số vào công tác khám, chữa bệnh, cơ quan quản lý

nhà nước trong kiểm soát khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế một cách chính xác, minh bạch thông tin bảo hiểm y tế.

Theo đánh giá của lãnh đạo Sở Y tế, việc khám, chữa bệnh bằng VssID, VNeID, thẻ căn cước công dân gắn chip đã mang lại nhiều tiện ích thiết thực cho cả người bệnh, các cơ sở khám, chữa bệnh và cơ quan quản lý nhà nước. Khắc phục những hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, thời gian chờ đợi của người bệnh, minh bạch thông tin, góp phần ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Những thành quả bước đầu

Giám đốc Sở Y tế Phạm Minh Đức cho biết, chuyển đổi số là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước nói chung và tỉnh Quảng Ngãi nói riêng. Thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và tỉnh, Sở Y tế đã tích cực triển khai các nội dung về nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, sổ sức khỏe điện tử và bệnh án điện tử. Đây là những nền tảng có vai trò quan trọng trong chăm sóc sức khỏe người dân, quản lý điều trị bệnh, giúp người dân biết và tự quản lý thông tin sức khỏe; giúp thầy thuốc có đầy đủ thông tin tiền sử bệnh tật, chẩn đoán chính xác và phát hiện sớm bệnh tật để can thiệp, điều trị phù hợp; chia sẻ thông tin sức khỏe cho bác sĩ hoặc cơ sở y tế khi cần thiết... Bước đầu, việc triển khai các nội dung đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận.

Theo đó, ngành Y tế tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai thí điểm nền tảng hồ sơ điện tử tại Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa, thị xã Đức Phổ, TP. Quảng Ngãi; Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh. Tính đến cuối tháng 11/2024, toàn tỉnh Quảng Ngãi đã khởi tạo hồ sơ cho hơn 1,1 triệu người. Tổng số lượt khám, chữa bệnh có hồ sơ sức khỏe điện tử cập nhật hệ thống trên 219 nghìn lượt, đã kết nối thông tin dữ liệu lên Cổng giám định thanh toán bảo hiểm y tế và tích hợp trên ứng dụng VNeID. Trong đó, tích hợp sổ sức khỏe điện tử cho hơn 618 nghìn trường hợp; tích hợp bảo hiểm y tế cho hơn 638 nghìn trường hợp. Tại Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Quảng Ngãi đã triển khai Bệnh án điện tử đến nay cơ bản đã bảo đảm về hạ tầng, liên thông dữ liệu và đã hoàn thành nghiệm thu, đưa vào sử dụng; trở thành một trong 50 bệnh viện đầu tiên triển khai trong cả nước.

Tuy nhiên, theo báo cáo của Sở Y tế, hiện có vướng mắc là các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chưa được cấp tài khoản quản trị hệ thống để theo dõi, đánh giá, kiểm tra dữ liệu sổ sức khỏe điện tử. Do đó, trong thời gian tới, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoàn thiện hạ tầng, kết nối hệ thống thông tin đảm bảo chuẩn dữ liệu; Chuẩn bị điều kiện, hạ tầng ký số giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại. Đồng thời, đề nghị Bộ Công an phối hợp Bộ Y tế cấp tài khoản quản trị cho Sở Y tế, cơ sở khám, chữa bệnh trên ứng dụng VNeID. “Sau khi được cấp tài khoản quản trị hệ thống, Sở Y tế sẽ tổ chức bàn giao, hướng dẫn, theo dõi, đánh giá số liệu báo cáo tại các đơn vị. Thực hiện ký số giấy chuyển tuyến, giấy hẹn khám lại sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Y tế. Thường xuyên tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận thông tin người dân khi tham gia khám, chữa bệnh sử dụng Sổ sức khỏe điện tử VNeID”, lãnh đạo Sở Y tế cho biết.

Nguồn: daibieunhandan.vn

THỪA THIÊN HUẾ: CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠO ĐỘNG LỰC THúc ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Xác định chuyển đổi số là một trong các giải pháp nền tảng có tính đột phá, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua, tỉnh Thừa Thiên Huế đã triển khai, thực hiện quyết liệt chuyển đổi số trên các lĩnh vực và đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực.

Ứng dụng AI vào công tác đảm bảo an ninh trật tự

Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông cho biết, đến đầu tháng 11/2024, tỉnh đã đưa vào vận hành hơn 20 dịch vụ trên Nền tảng dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế (Hue-S), gồm: phản ánh hiện trường, giám sát đô thị thông qua cảm biến camera, giám sát thông tin báo chí, giám sát dịch vụ hành chính công, cảnh báo mạng lưới đô thị thông minh, giám sát quảng cáo điện tử, giám sát môi trường, giám sát tàu cá, giám sát đảm bảo an toàn thông tin...

Các dịch vụ đô thị thông minh vận hành trên nền tảng Hue-S bước đầu đã đáp ứng được nhu cầu thông tin, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cũng như hình thành thói quen sử dụng dịch vụ trên nền tảng số trong cộng đồng xã hội; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), đảm bảo vận hành hiệu quả các dịch vụ đô thị thông minh...

Đặc biệt, hệ thống camera hiện nay đã kết nối hơn 650 camera trên địa bàn toàn tỉnh Thừa Thiên Huế, phục vụ cho công tác giám sát đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, môi trường. Hiện nay, trung tâm HueIOC đã ứng dụng các giải pháp trí tuệ nhân tạo để ghi nhận các trường hợp vi phạm giao thông chuyển cơ quan chức năng xử lý theo quy định. Đồng thời, hệ thống giám sát Camera ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo đã và đang hỗ trợ có hiệu quả cho quá trình điều tra các vụ án hình sự xảy ra trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo an ninh trật tự.

Trong năm 2024, Trung tâm Giám sát, Điều hành Đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế (IOC) đã phối hợp, hỗ trợ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giải quyết, làm rõ 25 vụ việc. Trong đó, 15 vụ trộm cắp tài sản; 2 vụ cướp giật tài sản, 5 vụ liên quan đến Luật Giao thông đường bộ; 1 vụ về rải tờ rơi cho vay nặng lãi... Bên cạnh đó, thông qua hệ thống giám sát camera tại Trung tâm Giám sát, Điều hành Đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế đã xác minh và chuyển cơ quan Công an xử lý 17.543 phản ánh vi phạm, xử phạt hành chính hơn 2.000 trường hợp với số tiền trên 3 tỷ đồng.

Cùng với TP. Hà Nội, tỉnh Thừa Thiên Huế là địa phương được Bộ Công an, Bộ Tư pháp lựa chọn triển khai thực hiện thí điểm cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID. Sau hơn 7 tháng triển khai, đến nay, đã có hàng ngàn hồ sơ công dân nộp qua VNeID. Đối với Công an tỉnh, đã yêu cầu các đơn vị chuyên môn nghiệp vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong thực hiện cấp phiếu Lý lịch tư pháp; có các giải pháp thực hiện thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử; bố trí nhân lực hỗ trợ, phối hợp hướng dẫn, xử lý các vấn đề liên quan đến thông tin tài khoản VNeID, cài đặt ứng dụng VNeID cho người dân khi thực hiện giao dịch cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, tại các huyện, thị xã, TP. Huế và tại Ủy ban nhân dân cấp xã. Hầu hết, hồ sơ

cấp phiếu Lý lịch Tư pháp qua VNeID đều được trả đúng hẹn, trước hẹn; chỉ có vài hồ sơ trễ hẹn là hồ sơ có án tích, cần có thời gian để xác minh các cơ quan liên quan theo quy định.

Hoàn thiện tích hợp Chính quyền điện tử

Theo Sở Thông tin và Truyền thông, đến nay, trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã có hơn 1 triệu tài khoản đăng ký Hue-S, trung bình mỗi năm ghi nhận hơn 25 triệu lượt truy cập. Hue-S còn kết nối với 52 tỉnh, thành phố và hơn 15 quốc gia trên thế giới. Hiện, đã có hơn 200.000 tài khoản ví điện tử được tích hợp thành công trên ứng dụng Hue-S và 694 điểm chấp nhận thanh toán qua Hue-S. Hue-S đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ công dân, doanh nghiệp đăng ký hồ sơ trực tuyến... Đồng thời, tiếp tục nâng cấp và phát triển các ứng dụng cho nhiều đối tượng khác nhau như: đảng viên, đoàn viên thanh niên, cán bộ công chức viên chức, cơ quan báo chí, hội phụ nữ, tổ công nghệ số cộng đồng...

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Nguyễn Xuân Sơn cho biết, đến nay, đã có 483 cơ quan, đơn vị (đạt 100%) cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã triển khai MetroNet kết nối mạng số liệu chuyên dùng của Chính phủ, Internet tập trung. Tỉnh Thừa Thiên Huế đã hoàn thiện nền tảng phát triển và tích hợp Chính quyền điện tử như: nền tảng phát triển ứng dụng, nền tảng tích hợp, chia sẻ liên thông (LSGP). Nền tảng này tiếp tục được duy trì kết nối thông với nền tảng tích hợp chia sẻ liên thông quốc gia (NGSP).

Bên cạnh đó, hạ tầng kết nối từ tỉnh Thừa Thiên Huế đến Chính phủ, các hệ thống quốc gia tiếp tục được vận hành hiệu quả. Đối với hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc được áp dụng thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã. Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh đã được liên thông với Trục liên thông văn bản Quốc gia theo mô hình 4 cấp; 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã áp dụng chữ ký số trong văn bản điện tử. Việc sử dụng, trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng hoàn toàn thay văn bản giấy góp phần tiết kiệm lượng lớn kinh phí.

Bên cạnh đó, 100% các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã được cấp chữ ký số cho đơn vị và các cá nhân. Đến nay, toàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã có 15.890 chứng thư số chuyên dùng được các cơ quan, đơn vị sử dụng ký số trong công việc. Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Nguyễn Thanh Bình cho biết, xác định chuyển đổi số là xu thế tất yếu, là nền tảng, động lực tạo đột phá cho sự phát triển, vì vậy, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh triển khai nhiều giải pháp cụ thể hóa các Nghị quyết của Tỉnh ủy, tiếp tục huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, ưu tiên chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm nhằm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số toàn diện.

“Việc phát triển mạnh mẽ nền tảng số, xây dựng dữ liệu phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; xây dựng và cung cấp dữ liệu mở cho các cơ quan, tổ chức, phát triển hạ tầng dữ liệu, phát triển dữ liệu; bảo đảm duy trì kết nối, chia sẻ dữ liệu... cũng là những khâu đột phá các cơ quan, đơn vị hiện đang đẩy mạnh triển khai thực hiện”, ông Nguyễn Thanh Bình cho hay.

Nguồn: cand.com.vn

GIA LAI: ĐẨY MẠNH NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu các Sở, ngành tập trung khắc phục và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 và các năm tiếp theo. Đây là bước đi quan trọng nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Theo Kế hoạch số 2700/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai nhấn mạnh, mục tiêu nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường phục vụ doanh nghiệp, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, đồng thời củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp vào hệ thống chính quyền. Với các giải pháp cụ thể, tỉnh Gia Lai đặt mục tiêu lọt vào nhóm 30 tỉnh, thành có Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh cao nhất trong năm 2024.

Việc cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh không chỉ giúp doanh nghiệp tại địa phương phát triển mà còn góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội, nâng cao vị thế của tỉnh Gia Lai trong bản đồ đầu tư cả nước.

Để hiện thực hóa mục tiêu, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã đề ra 6 nhóm giải pháp chiến lược, bao gồm: Giảm chi phí không chính thức và minh bạch hóa thanh tra, kiểm tra: Tỉnh Gia Lai cam kết thực hiện nghiêm túc các biện pháp nhằm giảm thiểu gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp, đảm bảo môi trường kinh doanh minh bạch và công bằng.

Nâng cao tính năng động của chính quyền: Tăng cường tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công, hạn chế tối đa tình trạng nhũng nhiễu hoặc thiếu chuyên nghiệp.

Hỗ trợ đầu tư và doanh nghiệp: Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai sẽ nghiên cứu thành lập Tổ công tác chuyên trách hỗ trợ đầu tư và doanh nghiệp. Đồng thời, các hoạt động đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp sẽ được tổ chức thường xuyên hơn, hiệu quả hơn nhằm giải quyết những khó khăn thực tế mà doanh nghiệp gặp phải.

Hỗ trợ tiếp cận vốn và xây dựng thương hiệu: Tỉnh Gia Lai sẽ tạo điều kiện để các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận nguồn vốn và các nguồn lực cần thiết nhằm phát triển thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Ứng dụng công nghệ số và chính quyền điện tử: Tỉnh Gia Lai sẽ đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và chia sẻ dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận thông tin và thực hiện các thủ tục hành chính một cách nhanh chóng, hiệu quả.

Tăng cường tương tác và kết nối: Một trong những trọng tâm của kế hoạch là thu hẹp khoảng cách giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân, từ đó xây dựng mối quan hệ hợp tác bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển toàn diện.

Với kế hoạch này, tỉnh Gia Lai không chỉ khẳng định quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư mà còn hướng tới xây dựng một chính quyền năng động, hiện đại, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp. Đây là nền tảng vững chắc để tỉnh Gia Lai thực hiện thành công các mục tiêu

kinh tế-xã hội, góp phần nâng cao đời sống người dân và thúc đẩy sự phát triển bền vững trong tương lai.

Nguồn: baoxaydung.com.vn

KON TUM: NỖ LỰC CẢI THIỆN CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH

Việc giảm thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh khiến tỉnh Kon Tum đang nỗ lực thực hiện các giải pháp để cải thiện vị trí trên bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của cả nước.

Theo phân tích của Sở Kế hoạch và Đầu tư, năm 2023, tỉnh Kon Tum đạt 65,60 điểm, tăng 0,71 điểm so với năm trước đó; đứng thứ 46/63 tỉnh thành, giảm 9 bậc và đứng thứ 2/5 tỉnh Tây Nguyên.

Việc giảm thứ hạng khiến tỉnh Kon Tum đang nỗ lực thực hiện các giải pháp để cải thiện vị trí trên bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của cả nước.

Theo phân tích của Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum, có 5 chỉ số tăng điểm so với năm 2022 (gồm: gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động) và 5 chỉ số giảm điểm so với năm 2022 (gồm: tính minh bạch, chi phí không chính thức, cạnh tranh bình đẳng, tính năng động của chính quyền tỉnh, thiết chế pháp lý và an ninh trật tự); có 3/10 chỉ số có điểm bằng hoặc cao hơn điểm trung vị (gồm: chi phí không chính thức, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo lao động).

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Ngô Việt Thành đánh giá năm 2023, tỉnh Kon Tum đã nỗ lực trong triển khai các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh công tác hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết khó khăn vướng mắc; các trình tự, thủ tục hành chính được rút ngắn, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng cùng với sự ổn định tình hình an ninh, trật tự được cải thiện trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, các sở, ban ngành mặc dù đã rất nỗ lực nhưng chưa phối hợp hiệu quả trong cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; cộng đồng doanh nghiệp tỉnh chưa đánh giá cao những nỗ lực tích cực của chính quyền tỉnh; môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh còn tồn tại một số hạn chế như chưa thực sự tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, cụ thể trở ngại trong tiếp cận đất đai có dấu hiệu gia tăng, tính năng động, tiên phong của cán bộ chính quyền địa phương có dấu hiệu chững lại.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cũng đang gặp phải nhiều khó khăn trong hoạt động, bao gồm tiếp cận tín dụng, tìm kiếm khách hàng, biến động thị trường, biến động chính sách, pháp luật, tác động tiêu cực của thiên tai, biến đổi khí hậu.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum Lê Ngọc Tuấn, đánh giá dù năm 2023, công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh đã được chỉ đạo quyết liệt và đạt được những kết quả nhất định song vẫn còn một số

hạn chế, yếu kém. Chính vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã đánh giá và phân định trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị cụ thể.

Đối với nhóm chỉ số thấp hơn điểm trung vị năm 2023, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum phân định trách nhiệm cho Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Chỉ số gia nhập thị trường; Sở Tài nguyên và Môi trường đối với Chỉ số tiếp cận đất đai và sự ổn định trong sử dụng đất, Chỉ số thành phần chi phí thời gian; Sở Tư pháp chịu trách nhiệm đối với Chỉ số thành phần tính minh bạch, Chỉ số thành phần thiết chế pháp lý và an ninh trật tự... Bên cạnh các sở, ban ngành, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum cũng phân định trách nhiệm việc giảm điểm ở các chỉ tiêu thành phần của tất cả các chỉ số đều thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Chủ tịch Lê Ngọc Tuấn nhấn mạnh người đứng đầu các đơn vị, địa phương cần tập trung nghiên cứu các giải pháp, sáng kiến phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương đã được nêu ra tại Hội nghị này để áp dụng vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo bước đột phá trong thực hiện việc phục vụ người dân, doanh nghiệp. Cùng với đó, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vị trí, vai trò của công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phó Chủ tịch Liên đoàn Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI) Nguyễn Quang Vinh phân tích tỉnh Kon Tum cần xác định ba yếu tố then chốt, ba “chân kiềng” là đảm bảo quốc phòng an ninh, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường. Tỉnh Kon Tum phải có đột phá về cải cách hành chính, khơi thông nguồn lực, tạo điều kiện cho mọi người dân khởi nghiệp, mọi doanh nghiệp được sản xuất kinh doanh. Đặc biệt, các sở, ban ngành và các địa phương cần phối hợp, thực hiện đồng bộ các giải pháp, dựa trên các chính sách, chương trình, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum.

Tỉnh ủy Kon Tum xác định, năm 2024 tỉnh phải phấn đấu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đứng thứ hạng từ 30 - 35 trên 63 tỉnh, thành phố; đồng thời, khẳng định đây là trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy và sự năng động của các sở, ngành, của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, lấy kết quả thực hiện các chỉ số trên là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên, cán bộ lãnh đạo quản lý hàng năm.

Nguồn: vietnamplus.vn/ttxvn

PHÚ YÊN: DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Với mục tiêu giảm thiểu bất tiện, mang lại thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết thủ tục hành chính, thời gian qua, các cấp chính quyền và các sở, ban ngành của tỉnh đã đẩy mạnh ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trong công tác hành chính công.

Nhiều tiện ích

Được sự hướng dẫn và hỗ trợ nhiệt tình của các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng xã Hòa Xuân Đông (TX. Đông Hòa), ông Lê Ngọc Thành ở địa phương đã hoàn tất việc nộp hồ sơ đăng ký chứng thực bản sao từ bản chính. Ông Thành cho hay: Đây là lần đầu tôi nộp hồ sơ trực tuyến, do chưa nắm được các bước thao tác nên phải đến xã để được hướng dẫn. Lần sau, nếu cần tôi có thể tự nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà bằng điện thoại và đăng ký luôn dịch vụ bưu chính công để chuyển kết quả về nhà, khỏi cần đi lại mất thời gian.

Hiện nay, với dịch vụ công trực tuyến, người dân có thể dễ dàng nộp hồ sơ thủ tục hành chính ngay tại nhà hoặc bất cứ đâu, chỉ với các bước thao tác trên Cổng dịch vụ công theo hướng dẫn thông qua điện thoại thông minh hoặc máy tính có kết nối internet. Điều này mang lại nhiều tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

Là kế toán của một doanh nghiệp chuyên cung cấp dược phẩm ở TP. Tuy Hòa với gần 100 hóa đơn bán hàng mỗi ngày, việc kê khai, nộp thuế mỗi khi đến kỳ là nỗi ám ảnh đối với chị Ngô Thị Hiền ở phường 5. Nhưng nay, thông qua ứng dụng hỗ trợ kê khai thuế HTKK, mọi thủ tục đều có thể giải quyết trên mạng, hồ sơ được hoàn thành nhanh chóng, dễ dàng hơn, việc nộp tiền thuế cũng được thực hiện trực tuyến, giúp chị Hiền có thêm thời gian để giải quyết những công việc khác.

Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (Sở Thông tin và Truyền thông) Lương Công Đức cho biết: Dịch vụ công trực tuyến là dịch vụ hành chính công và các dịch vụ khác của cơ quan nhà nước được cung cấp cho tổ chức, cá nhân trên môi trường mạng.

Dịch vụ công trực tuyến được triển khai theo 4 mức độ. Trong đó, với dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, các tổ chức, cá nhân có thể đăng ký hồ sơ trực tuyến mọi lúc, mọi nơi; còn dịch vụ công trực tuyến toàn trình sẽ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về thủ tục hành chính, việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính đều được triển khai trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Từ tháng 7/2024, tỉnh Phú Yên bắt đầu nâng cấp lên Cổng dịch vụ công trực tuyến phiên bản 2.0, giúp cải thiện tốc độ truy cập, xử lý dữ liệu, tách và lưu trữ dữ liệu định kỳ... Đồng thời, Cổng dịch vụ công trực tuyến phiên bản 2.0 còn đưa tất cả hệ thống một cửa, hành chính công, dịch vụ công các địa phương triển khai trong một hệ thống duy nhất nên việc quản lý người dùng được tập trung, tạo thuận lợi cho công tác liên thông hồ sơ giữa các đơn vị...

Tiếp tục truyền thông sâu rộng

Ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mang lại rất nhiều tiện ích, tạo thuận lợi trong giải quyết hành chính công, nhưng vì cách thức nộp hồ sơ thay đổi hoàn toàn so với trước nên nhiều người vẫn chưa tiếp cận kịp. Để việc ứng dụng dịch vụ công trực tuyến được đẩy mạnh, công tác hỗ trợ và truyền thông đang được các cơ quan chức năng tập trung triển khai.

Chị Nguyễn Thị Hồng Thu, thành viên Tổ hỗ trợ hướng dẫn công dân nộp hồ sơ trực tuyến của Ủy ban nhân dân xã An Ninh Tây (huyện Tuy An), cho biết: Dịch vụ công trực tuyến là ứng dụng mới với người dân vùng nông thôn. Vì vậy, mỗi ngày tổ luôn cử 2 thành

viên trực tại Bộ phận Một cửa để sẵn sàng hỗ trợ, hướng dẫn theo kiểu cầm tay chỉ việc cho người dân đăng ký tài khoản và nộp hồ sơ lên Cổng dịch vụ công.

Theo Sở Thông tin và Truyền thông, trong năm qua, sở này đã tập trung tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến qua chuyên mục trên trang Thông tin điện tử của sở và mạng xã hội với nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Đồng thời, Sở còn triển khai kế hoạch tuyên truyền dịch vụ công tại 6 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên, với các hình thức như viết tin, bài tuyên truyền trên trang thông tin điện tử các huyện, xã; xây dựng clip tuyên truyền, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến, phát các clip trên màn hình ti vi tại Bộ phận Một cửa của các huyện; in poster hướng dẫn quy trình nộp hồ sơ để truyền thông tại các địa phương; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin các địa phương và các cấp bộ đoàn tuyên truyền, hướng dẫn tổ công nghệ số cộng đồng trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Đơn vị này còn xuất bản tờ gấp tuyên truyền sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh - truyền hình tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến theo định hướng của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Sông Hinh Nguyễn Như Đông cho biết: Mới đây, đơn vị đã phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông phát động đợt truyền thông, hướng dẫn về dịch vụ công trực tuyến; cấp, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử, sử dụng ứng dụng VNeID mức độ 2. Thông qua đó, người dân được truyền thông về dịch vụ công trực tuyến, biết được những tiện lợi mà ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mang lại trong việc thực hiện thủ tục hành chính công, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt, sử dụng ứng dụng VNeID trong các lĩnh vực của đời sống và thực hiện thủ tục hành chính... tạo sự đồng thuận tham gia của người dân.

Nguồn: baophuyen.vn

ĐỒNG NAI: KHẮC PHỤC NHỮNG TÒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Chiều ngày 16/12/2024, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai Võ Tấn Đức chủ trì họp Ban Chỉ đạo cải cách hành chính nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

Giám đốc Sở Nội vụ Nguyễn Hữu Định, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh cho biết, năm 2024, các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tích cực, chủ động triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; tạo bước chuyển biến, tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Sau khi nghe ý kiến các thành viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Võ Tấn Đức ghi nhận nỗ lực của các sở, ban, ngành, địa phương, thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh. Đồng thời, thẳng thắn chỉ ra những điểm còn hạn chế như công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương; hiệu quả hoạt động của các ban chỉ đạo tại các đơn vị, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu; các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị, các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh quan tâm thực hiện tốt các nhóm nội dung. Khẩn trương rà soát các nhiệm vụ, tiêu chí chưa đạt theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 và có báo cáo Sở Nội vụ tổng hợp trước ngày 31/12/2024. Nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; khắc phục dứt điểm tình trạng đùn đẩy trách nhiệm của các phòng, ban chuyên môn và kiên quyết loại bỏ cán bộ yếu, sợ trách nhiệm, nhất là đợt sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai giao Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu, triển khai việc khảo sát, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh 2024 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; khắc phục những điểm còn tồn tại trong đánh giá năm 2023. Tổ chức kiểm tra cải cách hành chính, kỷ cương hành chính, trách nhiệm công vụ tại các đơn vị, địa phương, nhằm đảm bảo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện liên tục, nhất là dịp Tết Nguyên đán sắp tới.

Giao Sở Thông tin và truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương, khẩn trương hoàn thiện việc cấu hình 100% các thủ tục hành chính lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (Igate) để đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo các yêu cầu về quy trình, chức năng số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; thu phí, lệ phí qua biên lai điện tử.

Thống nhất chủ trương hợp nhất các Ban Chỉ đạo cải cách hành chính, Chuyện đổi số, Đề án 06 theo đề xuất của Sở Nội vụ và giao Sở Nội vụ rà soát, tham mưu ra quyết định thành lập, Quy chế hoạt động đúng trình tự, thủ tục... Qua đó, nhằm phục vụ tốt nhất yêu cầu về giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Nguồn: baodongnai.com.vn

BÌNH DƯƠNG: XÚC TIẾN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ CAO VÀ CHUYỂN ĐỔI XANH

Tỉnh Bình Dương luôn đồng hành và cam kết tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực ưu tiên như chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và năng lượng tái tạo.

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, ngày 16/12/2024, tại Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Võ Văn Minh đã chủ trì Buổi làm việc với Chủ tịch Tập đoàn Sunwah (Hong Kong, Trung Quốc) Jonathan Choi cùng gần 100 doanh nghiệp hàng đầu trong các lĩnh vực công nghệ cao, năng lượng tái tạo, kinh tế tuần hoàn và sản xuất công nghiệp quan tâm xúc tiến đầu tư vào tỉnh.

Tại Buổi làm việc, Chủ tịch Võ Văn Minh nhấn mạnh, tỉnh Bình Dương luôn đồng hành và cam kết tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực ưu tiên như chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn và năng lượng tái tạo. Tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục hoàn thiện hạ tầng, đẩy mạnh hợp tác cụ thể để thúc đẩy tăng trưởng xanh, hướng tới mục tiêu trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại và bền vững.

Hiện nay, với môi trường đầu tư thuận lợi, tỉnh Bình Dương nằm trong top đầu cả nước về cải cách hành chính và phát triển hạ tầng công nghiệp hiện đại. Đến ngày 16/12/2024, tỉnh Bình Dương đã thu hút 4.377 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ 65 quốc gia và vùng lãnh thổ, với tổng vốn đăng ký hơn 42,39 tỷ USD; trong đó, Trung Quốc dẫn đầu với 1.749 dự án, tổng vốn đầu tư vượt 11 tỷ USD.

Chủ tịch Tập đoàn Sunwah Jonathan Choi bày tỏ sự ấn tượng về môi trường đầu tư của tỉnh Bình Dương, tinh sở hữu lợi thế vượt trội về kết nối hạ tầng và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Sunwah mong muốn mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, năng lượng tái tạo và y tế. Đồng thời, Tập đoàn cam kết làm cầu nối để các doanh nghiệp từ Hong Kong, Thâm Quyển và các địa phương khác của Trung Quốc Đại lục tăng cường hợp tác đầu tư tại tỉnh Bình Dương.

Với hơn 50 năm kinh nghiệm hoạt động tại Việt Nam, Tập đoàn Sunwah đã ghi dấu ấn qua các dự án bất động sản, tài chính và nông sản. Trong định hướng chiến lược mới, Tập đoàn Sunwah sẽ tập trung vào các dự án đổi mới sáng tạo, công nghệ cao và năng lượng xanh nhằm góp phần vào quá trình chuyển đổi phát triển xanh tại tỉnh Bình Dương.

Bên cạnh đó, đại diện Ủy ban Xúc tiến Thương mại tỉnh Quảng Châu (Trung Quốc) cũng cho biết rất ấn tượng với hệ sinh thái chuyển đổi xanh tại tỉnh Bình Dương. Các doanh nghiệp Quảng Châu mong muốn hợp tác trong các dự án năng lượng tái tạo và sản xuất thân thiện môi trường, góp phần xây dựng giá trị phát triển bền vững.

Chủ tịch tỉnh Bình Dương khẳng định, tỉnh Bình Dương luôn cam kết đồng hành cùng các nhà đầu tư, tập trung xây dựng các chính sách hỗ trợ cụ thể, từ việc chuẩn bị quỹ đất sạch đến phát triển hệ thống giáo dục và đào tạo nhân lực chất lượng cao. Cụ thể, tỉnh Bình Dương hiện có các trường đại học quốc gia và quốc tế trên địa bàn, như Trường Đại học Quốc tế Miền Đông, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các dự án công nghệ cao và bền vững.

Đặc biệt, tỉnh Bình Dương đang phát triển các khu công nghiệp khoa học công nghệ kết hợp với hệ sinh thái kinh tế tuần hoàn, thúc đẩy chuyển đổi các nhà máy ngoài khu công nghiệp sang ứng dụng công nghệ cao nhằm giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường. Chủ tịch tỉnh Võ Văn Minh khẳng định, tỉnh Bình Dương không chỉ tập trung thu hút vốn đầu tư, mà còn ưu tiên xây dựng một nền công nghiệp xanh, hiện đại, hài hòa với thiên nhiên.

Trong thời gian tới, với sự đồng hành của các tập đoàn hàng đầu và những “đại bàng FDI” đến xúc tiến đầu tư, tỉnh Bình Dương sẽ tiếp tục đẩy mạnh thu hút các dự án công nghệ cao và chuyển đổi xanh, góp phần kiến tạo động lực tăng trưởng mới cho toàn khu vực Đông Nam Bộ.

Nguồn: bnews.vn/ttxvn

TIỀN GIANG: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRÊN CÁC NỘI DUNG

Thời gian qua, công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đã đạt được kết quả khá toàn diện và nổi bật, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Đặc biệt, đã góp phần quan trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh Tiền Giang.

Đẩy mạnh cải cách hành chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đã ban hành Kế hoạch số 335/KH-UBND ngày 04/3/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, 46 thủ tục hành chính được phê duyệt có liên quan đến các lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ, chính quyền địa phương, bảo vệ thực vật, quản lý giá, di sản văn hóa, quốc tịch, đất đai, thành lập và hoạt động của doanh nghiệp,...

Công tác rà soát, đánh giá các quy định, thủ tục hành chính được tiến hành đồng bộ, hiệu quả, nhằm kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính, hoặc để cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính. Từ đó, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng nguồn lực của xã hội.

Tính đến Quý III/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành 17 quyết định để công bố danh mục 570 thủ tục hành chính; trong đó, công bố 294 thủ tục hành chính theo quy định mới và bãi bỏ 276 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã; đồng thời, cập nhật đầy đủ trên cơ sở dữ liệu quốc gia.

Nâng tổng số thủ tục hành chính của tỉnh Tiền Giang hiện có 1.807 thủ tục hành chính (cấp tỉnh 1.497 thủ tục, cấp huyện 218 thủ tục và cấp xã 92 thủ tục). Tất cả thủ tục hành chính sau khi được công bố đều được các cơ quan, đơn vị công khai theo đúng quy định.

Hiện nay, các ngành chức năng của tỉnh đang kiểm tra, rà soát lại danh mục, nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh để tiếp tục cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Hiện nay, 100% thủ tục hành chính sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang công bố ban hành đã được các sở, ban, ngành cấp tỉnh cập nhật vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính của tỉnh theo đúng quy định và công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Niềm yết công khai đầy đủ, đúng quy định đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã tại địa điểm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

Về công tác cải cách thể chế, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt. Các sở, ngành tỉnh đã rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý xong 18 văn bản quy phạm pháp luật (9 nghị quyết và 9 quyết định) không còn phù hợp.

Các sở, ngành tỉnh Tiền Giang cũng đã rà soát 96 văn bản của trung ương, phát hiện có 22 văn bản không phù hợp hoặc có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, sơ hở, bất cập hoặc vướng mắc trong các luật và văn bản dưới luật có liên quan, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ.

Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Quyết định xếp hạng I đối với Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Quyết định điều chỉnh số lượng người làm việc giao năm 2024 và Báo cáo nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2024 - 2025 về Bộ Nội vụ tổng hợp; thành lập Hội đồng quản lý Trung tâm Kỹ thuật Đo lường chất lượng thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng (Sở Khoa học và Công nghệ); Trung tâm Công nghệ thông tin trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Trung tâm Y tế huyện Tân Phú Đông thuộc Sở Y tế.

Về cải cách chế độ công vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành nhiều kế hoạch, quyết định như: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025; Phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Trung tâm Mua sắm tập trung tỉnh; Đề án Thi nâng ngạch công chức, trình Bộ Nội vụ phê duyệt chỉ tiêu nâng ngạch theo quy định; Quyết định nghỉ hưu, chuyển chức danh nghề nghiệp, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh...

Về cải cách tài chính công, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tiền Giang tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo các nghị định, thông tư. Có 404/404 đơn vị, cơ quan hành chính thực hiện chế độ tự chủ, đạt tỷ lệ 100% (trong đó cấp tỉnh 41/41 đơn vị, cấp huyện 191/191 đơn vị, cấp xã 172/172 đơn vị).

633 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ tài chính (trong đó 27 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; 36 đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên; 113 đơn vị tự đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên; 457 đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên).

Hướng đến chính quyền số

Việc hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng đến phát triển chính quyền số luôn được triển khai mạnh mẽ; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên các lĩnh vực được rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp, quản lý nhà nước tốt hơn. Trách nhiệm, kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên.

Hệ thống hợp trực tuyến 2 chiều của tỉnh với 207 điểm cầu kết nối các điểm cầu từ trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Về phát triển xã hội số, hạ tầng viễn thông phục vụ phát triển xã hội số tiếp tục được chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ.

Mạng di động 4G phủ sóng đến tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, tỷ lệ xã có hạ tầng băng rộng cáp quang đạt 100%. Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% xã, phường, thị trấn; Internet di động băng rộng phủ sóng 100% địa bàn đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân, doanh nghiệp và phục vụ chuyển đổi số của chính quyền.

Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh tiếp tục được vận hành thông suốt, hiệu quả, đã kết nối, tích hợp 14/23 hệ thống/cơ sở dữ liệu của tỉnh với phần mềm, hệ thống ứng dụng các Bộ, ngành trung ương.

Các sở, ban, ngành tiếp tục vận hành khai thác sử dụng 7 hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu các ngành từng bước hình thành kho dữ liệu dùng chung của tỉnh Tiền Giang phục vụ kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin/cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành và của tỉnh trong công tác quản lý nhà nước. Tiếp tục triển khai thí điểm và đánh giá hiệu quả Trung tâm Điều hành đô thị thông minh tỉnh Tiền Giang (IOC).

Công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ khó khăn, lâu dài, việc tập trung giải quyết những vấn đề đặt ra đối với công tác cải cách hành chính là rất cần thiết. Tỉnh Tiền Giang đã và đang đẩy mạnh các giải pháp thực hiện quyết liệt để công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao, nhằm tiếp tục cải thiện tích cực những chỉ số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cũng như nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp để không ngoài mục đích cuối cùng đó là làm được nhiều việc nhất, sử dụng ít nguồn lực nhất, người dân hài lòng nhất.

Nguồn: baoapbac.vn

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG VĂN HÓA LÀNH MẠNH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Xây dựng môi trường văn hóa (văn hóa công sở) trong các cơ quan hành chính nhà nước ở Việt Nam những năm qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, trước tác động của các nhân tố chủ quan và khách quan, việc xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính còn nhiều khó khăn, thách thức. Bài viết góp phần nhận diện những rào cản và giải pháp xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

Thực trạng xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính thời gian qua

Môi trường văn hóa công sở là môi trường văn hóa đặc thù trong cơ quan công quyền do đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện và tạo nên dựa trên những chuẩn mực, đạo đức xã hội và hệ thống chính sách, pháp luật; được biểu hiện qua mối quan hệ, giao tiếp ứng xử, bầu không khí làm việc khoa học, nhân văn, tiến bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công việc, củng cố, lan tỏa hình ảnh, uy tín của đơn vị, tạo sự thân thiện, gần gũi với các đối tác và Nhân dân, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Những năm qua các cấp, các ngành, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan hành chính cả nước đã quyết liệt thực hiện nghiêm quy định về văn hóa công sở và kỷ luật, kỷ cương hành chính; hình thành phong cách, lề lối làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo gắn với đạo đức, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng hệ thống cơ chế, chính sách pháp luật ngày càng đồng bộ, đầy đủ; ứng dụng có hiệu quả thành tựu của công nghệ thông tin trong giải quyết các thủ tục hành chính; hình thành các bộ quy tắc về giao tiếp, ứng xử văn hóa cũng như không ngừng quan tâm, đầu tư xây dựng cảnh quan, không gian công sở ngày càng xanh, sạch, đẹp, thân thiện, tạo được niềm tin trong Nhân dân.

Bên cạnh những tín hiệu tích cực, khả quan nêu trên, thông tin từ các cơ quan có thẩm quyền và trên các phương tiện thông tin đại chúng cho thấy việc xây dựng môi trường văn hóa trong một số cơ quan hành chính vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ cũng như sự kỳ vọng, mong đợi của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Do những tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, lợi ích vật chất; sự thiếu tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất, đạo đức, một số cán bộ, công chức, viên chức có những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, sa vào chủ nghĩa cá nhân, đề cao lợi ích nhóm... đã phần nào ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của bộ máy hành chính nhà nước. Nhiều vụ án liên quan đến tham nhũng, lãng phí, chạy chức, chạy quyền bị phát hiện, khởi tố, trong đó có những cá nhân từng giữ những vị trí, chức vụ quan trọng trong cơ quan Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang... đã gây bức xúc dư luận, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân. Những hành vi, biểu hiện lệch chuẩn đó không chỉ gây tổn hại về vật chất mà cả về tinh thần cho xã hội, cho cơ quan, đơn vị; ảnh hưởng không tốt đến môi trường làm việc của cơ quan, tổ chức trong bộ máy hành chính; ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả công việc, tác động xấu đến hình ảnh, uy tín của cơ quan, tổ chức.

Bên cạnh đó, việc thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã có những chuyển biến tích cực, đã giảm bớt một số đầu mối, tránh sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ; từng bước tinh giản biên chế; cải cách tiền lương, tạo cơ chế, môi trường làm việc minh bạch, liêm chính, khách quan, công bằng, phát huy được năng lực, sở trường của những cán bộ tài năng, tâm huyết. Tuy nhiên, số lượng cán bộ, công chức, viên chức dư thừa sau giải thể, sáp nhập các đơn vị vẫn còn lớn, việc xác định vị trí việc làm còn bất cập, công tác đánh giá cán bộ còn hạn chế.v.v. những vấn đề đó cũng ảnh hưởng đến môi trường văn hóa công sở.

Môi trường văn hóa công sở thể hiện qua tinh thần, thái độ làm việc; qua chuẩn mực, đạo đức, lối sống; qua phương thức ứng xử, giao tiếp của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; song việc một số cán bộ, công chức, viên chức nhận thức phiến diện về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, chỉ vun vén cho lợi ích và sở thích cá nhân gây ảnh hưởng không tốt đến việc thiết lập các mối quan hệ tốt đẹp trong cơ quan, đơn vị. Môi trường văn hóa công sở chỉ thực sự lành mạnh, trong sạch khi có sự đồng tâm, trên dưới một lòng của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức với những chuẩn mực, quy tắc được thực thi, thể hiện qua ứng xử chuẩn mực khi giao tiếp, ứng xử với Nhân dân, đồng nghiệp. Những biểu hiện lệch chuẩn sẽ ảnh hưởng không tốt đến môi trường văn hóa nơi công sở, đến uy tín, hình ảnh của cơ quan công quyền, là những rào cản trong thực thi nhiệm vụ. Những hạn chế đó cần được nhận diện để có giải pháp khắc phục, nhất là khi cả hệ thống chính trị đang quyết liệt thực hiện Chương trình tổng thể cải cách nền hành chính giai đoạn 2021 - 2030 nói chung; cải cách chế độ công vụ, công chức nói riêng.

Giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan hành chính nhà nước

Một là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Môi trường văn hóa chịu ảnh hưởng, tác động của nhiều nhân tố (thể chế, chính sách; điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội; truyền thống lịch sử, văn hóa vùng miền), tuy nhiên nhân tố quyết định tạo nên diện mạo, bản sắc văn hóa công sở vẫn là nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Để xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, văn minh, tiến bộ, vai trò của người đứng đầu có ý nghĩa quan trọng, quyết định. Ngoài năng lực chuyên môn, kỹ năng lãnh đạo quản lý, năng lực truyền cảm hứng, người lãnh đạo, người đứng đầu phải luôn tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, tiên phong, gương mẫu đi đầu trong mọi công việc.

Trong truyền thống văn hóa chính trị phương Đông, trong đó có Việt Nam, bên cạnh yếu tố tài năng thì đạo đức, nhân cách, tấm gương sáng của người đứng đầu luôn được đề cao, chú trọng. Vì vậy, việc xây dựng môi trường văn hóa công sở thành công hay không, có tạo được dấu ấn trong đời sống chính trị, phụ thuộc lớn vào quyết tâm, tầm nhìn và sự liêm chính, trách nhiệm của người đứng đầu cùng sự đồng tâm, nhất trí, ủng hộ của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.

Trong bối cảnh hiện nay, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải không ngừng đổi mới tư duy, ra sức học tập tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần, kiệm, liêm, chính,

chí công vô tư, suốt đời cống hiến, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân, lợi ích của quốc gia dân tộc làm mục tiêu phấn đấu; xây dựng thành công nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân. Đồng thời, không ngừng học tập, tiếp thu kinh nghiệm trong quản trị, điều hành; cũng như những giá trị tiến bộ trong văn hóa công sở của các quốc gia tiên tiến điển hình để vận dụng phù hợp thực tiễn môi trường nền hành chính Việt Nam.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện Quy chế văn hóa công vụ, công sở. Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, cần tiếp tục hoàn thiện Quy chế văn hóa công vụ, công sở nói chung; quy định về văn hóa công sở nói riêng theo hướng bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, đầy đủ, hiện đại, nhất là các đạo luật quy định về nghĩa vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, đồng thời căn cứ vào tính chất ngành nghề, công việc, để xây dựng nội quy, quy chế làm việc phù hợp; xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa công sở, trong đó quy định rõ trách nhiệm, tinh thần, thái độ, phong cách, lề lối làm việc của mỗi phòng ban, mỗi cán bộ, công chức, viên chức. Các tiêu chí, tiêu chuẩn về văn hóa công sở phải dễ thuộc, dễ nhớ, dễ vận hành và thuận lợi trong kiểm tra, đánh giá.

Trước mắt, cần thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Văn hóa công vụ; tích cực, chủ động tham gia phong trào cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở với ba trụ cột chính, đó là: xây dựng lại hệ giá trị chuẩn mực trong văn hóa công sở; kiến tạo môi trường làm việc có văn hóa và hiệu quả; hình thành hình ảnh, tác phong, cốt cách của cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, tận tâm, mẫu mực, sáng tạo vì người dân phục vụ. Thời gian tới, cần nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Chi thị số 26/CT-TTg và Quyết định số 1847/QĐ-TTg phù hợp tình hình mới.

Ba là, xây dựng bầu không khí làm việc dân chủ, sáng tạo, hoạt động hiệu quả. Để kiến tạo, gìn giữ môi trường văn hóa công sở lành mạnh, cần phải có cơ chế, chính sách đặc thù trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đãi ngộ và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức có tài, có đức, “vừa hồng, vừa chuyên”. Để thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động công vụ, mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải luôn đặt công việc chung, lợi ích của tập thể, của người dân lên trên hết, không toan tính, vụ lợi cá nhân. Cán bộ, công chức, viên chức cần nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực hiểu biết và vận hành công việc theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật. Hình thành thói quen giao tiếp, ứng xử có chuẩn mực, có văn hóa, ý thức rõ vai trò, vị trí, chức trách, nhiệm vụ được giao. Bên cạnh đó, cần nhân rộng, lan tỏa những điển hình tiên tiến, những cách làm hay, sáng tạo, đồng thời xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật đạo đức công vụ, những biểu hiện lệch chuẩn của một số cán bộ, công chức, viên chức để cảnh báo, răn đe, ngăn chặn, đồng thời tạo lập môi trường văn hóa công sở lành mạnh, văn minh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm áp lực công việc, xử lý hồ sơ giấy tờ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, hướng đến xây dựng nền hành

chính số, chính phủ số, xã hội số, qua đó góp phần giảm thiểu những hành vi tham nhũng, tiêu cực, đảm bảo sự liêm chính, minh bạch, năng động, hiện đại của cơ quan công quyền, tạo được niềm tin, sự kỳ vọng của Nhân dân.

Bốn là, quan tâm, đầu tư xây dựng công sở ngày càng hiện đại, văn minh. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khoa học, liên thông, cách bài trí công sở gọn gàng, sáng, xanh, sạch, đẹp, có những điểm nhấn về thẩm mỹ, kiến trúc, biểu trưng văn hóa vùng miền, quốc gia dân tộc sẽ mang lại cảm giác vừa thân thiện, gần gũi, gần bó, vừa mang tính tôn nghiêm, mực thước nơi công sở.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp, bố trí cảnh quan khuôn viên công sở một cách khoa học, theo hướng dẫn, quy định chung của Chính phủ, Bộ, ngành cùng những cách làm sáng tạo của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sẽ tạo động lực, niềm tin, xúc cảm mới để mỗi cán bộ, công chức, viên chức không chỉ gần bó, yêu mến cơ quan mà sẵn sàng cống hiến hết mình cho sự nghiệp phát triển chung của đất nước, quê hương.

Việc xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, văn minh sẽ góp phần kiềm chế, đẩy lùi những mâu thuẫn, bất đồng, những hành vi lệch chuẩn, tạo động lực, sức hấp dẫn mới để quy tụ sức mạnh, trí tuệ, sự sáng tạo của tập thể, tất cả vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, thực hiện thành công khát vọng xây dựng nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

*TS. Nguyễn Huy Phòng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
Nguồn: tcnn.vn*

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ: CÓ CHÍNH SÁCH ĐỂ “KHÔNG AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU” KHI TINH GỌN BỘ MÁY

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà cho biết, chính sách với cán bộ, công chức, viên chức trong diện tinh gọn bộ máy đòi hỏi nhanh, mạnh, nổi trội, nhân văn, công bằng để “không ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy.

Trao đổi với Phóng viên Báo VietNamNet, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà cho biết, theo phương án Ban Chỉ đạo Chính phủ đã thống nhất, dự kiến sau khi sắp xếp, hợp nhất, Chính phủ còn 13 Bộ, 4 cơ quan ngang Bộ, giảm 5 Bộ và 3 cơ quan trực thuộc Chính phủ. Con số này nhiều hơn định hướng của Trung ương đặt ra.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng cơ bản bỏ hết các tổng cục và tương đương; 500 cục và tương đương thuộc Bộ, tổng cục; 177 vụ thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ và tương đương; 190 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc bộ và các cơ quan trong Bộ.

Bộ Nội vụ đang tham mưu hoàn thiện toàn bộ các báo cáo, đề án liên quan trình Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương vào ngày 25/12 này.

“Dự kiến các tổ chức sau khi sắp xếp, hợp nhất bước đầu sẽ giảm từ 35% - 40% đầu mỗi, các tổ chức còn lại sắp xếp bên trong thì giảm tối thiểu 15%. Con số này rất lớn và số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động liên quan cũng rất lớn”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ nói.

Vì vậy, theo Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà, vấn đề quan trọng hiện nay là sớm có chính sách để sau khi sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động liên quan ổn định cuộc sống.

Trên tinh thần đó, mấy ngày qua, Bộ Nội vụ đã khẩn trương làm ngày làm đêm để xây dựng các chế độ, chính sách để trình cấp có thẩm quyền xem xét kịp thời.

Khuyến khích đối tượng cần nghỉ ngay nhưng không để “chảy máu chất xám”

Hiện nay, Bộ Nội vụ đã hoàn thành dự thảo Nghị định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Nội dung này đã được báo cáo Ban cán sự Đảng, Ban Chỉ đạo của Chính phủ để báo cáo Bộ Chính trị trong thời gian gần nhất.

Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ, dự thảo nghị định này đưa ra quan điểm và nguyên tắc rất quan trọng. Tinh thần của chính sách là “làm cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy thì cơ chế, chính sách cũng mang tính cách mạng”.

Vì vậy, chính sách lần này đòi hỏi nhanh, mạnh, nổi trội, nhân văn, công bằng, bảo đảm tương quan chung hợp lý giữa các đối tượng nhằm ổn định cuộc sống, quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để “không ai bị bỏ lại phía sau” trong quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị.

Điểm nhấn nữa là chính sách đưa ra tập trung ưu tiên đặc biệt, nổi trội để khuyến khích đối tượng nghỉ ngay, nghỉ trong 12 tháng kể từ khi cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Việc xây dựng chính sách gắn với trách nhiệm người đứng đầu, đơn vị trong đánh giá, sàng lọc, lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức nghỉ gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

“Đặc biệt, trong đó nhấn mạnh việc quan tâm duy trì, giữ chân cán bộ tốt, có năng lực, phẩm chất ngang tầm nhiệm vụ để không chảy máu chất xám”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ nhấn mạnh.

Cùng với chính sách trên, theo Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà, Bộ Nội vụ cũng đang hoàn thiện chính sách về thu hút, trọng dụng người có tài năng vào khu vực công. Chính sách này dự kiến sẽ ban hành vào cuối tháng 12/2024 để tổ chức thực hiện.

“Bộ Nội vụ đang thực hiện khối lượng công việc lớn chưa từng có, vừa hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp, phối hợp rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan, vừa định hướng sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức trong thẩm quyền của Bộ”, Bộ trưởng Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nêu rõ, Tổng Bí thư Tô Lâm đã quyết định lựa chọn thời điểm để tiến hành cuộc cách mạng này rất đặc biệt, là thời điểm có ý nghĩa lịch sử, trước thềm đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, với quyết sách lớn để đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, chuẩn bị chào mừng 95 năm thành lập Đảng, 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 80 năm thành lập nước...

Đây còn là thời điểm cấp thiết và cấp bách hơn bao giờ hết để đất nước phát triển phù hợp với sự thay đổi của thời đại và xu thế Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số đang diễn biến rất mạnh mẽ.

“Cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy có sức nóng mạnh mẽ, lan tỏa trong cả hệ thống chính trị với khí thế toàn Đảng, toàn dân, toàn diện, đồng bộ, khoa học, thận trọng, bài bản và thần tốc. Kết quả đến nay đã nhìn nhận rõ nét bước đầu”, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh.

Nguồn: vietnamnet.vn

“Ở CÁC NƯỚC PHÁT TRIỂN CHỈ CÓ 12 - 13 BỘ, THẬM CHÍ CÓ NƯỚC ÍT HƠN”

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Thang Văn Phúc cho rằng, ở các nước phát triển chỉ có 12 - 13 Bộ, thậm chí có nước ít hơn.

Thời điểm này, “cuộc cách mạng” về tinh gọn bộ máy đang được triển khai rộng khắp. Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà, đây là cuộc cách mạng đầy khó khăn, thách

thức, phức tạp, nhạy cảm, cam go và có cả sự cản trở. Do đó, đòi hỏi bản lĩnh, ý chí, trí tuệ, sự đoàn kết, thống nhất, sự dấn thân cũng như sự hy sinh.

Bà Phạm Thị Thanh Trà cho rằng, Đảng ta và người đứng đầu - Tổng Bí thư Tô Lâm đã quyết định lựa chọn thời điểm để tiến hành cuộc cách mạng này rất đặc biệt. Đó là, thời điểm có ý nghĩa lịch sử, trước thềm đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, với quyết sách lớn để đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, chuẩn bị chào mừng 95 năm thành lập Đảng, 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 80 năm thành lập nước...

Bày tỏ ấn tượng và ủng hộ các chủ trương tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế vừa được đưa ra, TS. Thang Văn Phúc - nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ, nguyên Viện trưởng Viện Khoa học Tổ chức nhà nước cho rằng, đất nước đang trong thời kỳ hội nhập ngày sâu rộng, mạnh mẽ, kinh tế thị trường chuyển đổi nhanh chóng, do vậy, nếu bộ máy không thay đổi kịp thời, không phù hợp thì sẽ khó nắm bắt thời cơ để phát triển.

“Ở các nước phát triển chỉ có 12 - 13 Bộ, thậm chí có nước ít hơn”

Theo TS. Thang Văn Phúc, công cuộc cải cách bộ máy hiện nay rất quyết liệt và đây là sự tiếp nối của hành trình cải cách đồng bộ bộ máy nhà nước và đổi mới hệ thống chính trị đã được đặt ra từ những nhiệm kỳ trước.

Công cuộc cải cách bộ máy đã được tiến hành từ 25 năm trước với phương án được đưa ra là mô hình Chính phủ chỉ nên có từ 16 - 17 Bộ, ngành và sắp xếp theo nguyên tắc đa ngành, đa lĩnh vực. Một số Bộ, ban, ngành có chức năng nhiệm vụ tương đồng đã được tiến hành sáp nhập để phù hợp với đường lối đổi mới kinh tế, tạo tiền đề tiến tới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Bộ máy của Chính phủ cơ bản giữ ổn định từ Quốc hội khóa XII (2007 - 2011) đến nay với 30 đầu mối gồm 18 Bộ, 4 cơ quan ngang Bộ và 8 cơ quan thuộc Chính phủ.

Theo TS. Thang Văn Phúc, cải cách bộ máy chính trị thời gian qua còn chậm, do đó sinh ra “điểm nghẽn”, trùng lặp nên cần phải làm một cách quyết liệt, cũng cần chấp nhận hy sinh một bộ phận nào đó.

Nêu dẫn chứng từ bài học kinh nghiệm quốc tế, Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ cho rằng, ở các nước phát triển chỉ có 12 - 13 Bộ, ngành, thậm chí có nước ít hơn. Theo đó, dù phía trước còn nhiều việc phải làm, nhưng tinh gọn bộ máy là việc không thể trì hoãn và phải làm quyết liệt.

“Tôi thực sự rất vui vì bây giờ mới có hy vọng về một cuộc cải cách mạnh mẽ. Theo đó, sẽ đẩy mạnh tốc độ phát triển của đất nước. Bởi, nếu không làm được thì đất nước không thể đi nhanh được”, TS. Thang Văn Phúc nói.

Cán bộ, công chức gần đến tuổi nghỉ hưu có thể nghỉ sớm

Với quyết tâm chính trị mới của toàn Đảng, toàn bộ hệ thống chính trị, có sự ủng hộ nhiệt thành của Nhân dân và dù nhiệm vụ này khó khăn, thách thức nhưng nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ vẫn hy vọng từ lãnh đạo đến Nhân dân, đều nhận thấy trách nhiệm của mình trước vận

mệnh của đất nước để hành động cho phù hợp. Đồng thời, cần tạo ra môi trường thu hút đầu tư thuận lợi, môi trường sản xuất kinh doanh thuận lợi, mọi người tham gia vào thị trường có trách nhiệm.

Với đích đến là tạo ra một hệ thống vận hành thông suốt, hiệu quả, nhanh nhạy với thị trường và thu hút được đầu tư từ nước ngoài, thị trường lao động trong nước sẽ dịch chuyển dần sang khu vực tư, không nặng nề phải vào khu vực công. TS. Thang Văn Phúc nhấn mạnh, đây là một “con đường” để xử lý đầu ra cho quá trình tinh giản hiện nay và là một tư tưởng rất lớn, là một chủ trương thực sự cần nghiên cứu.

“Sau sắp xếp sẽ có dôi dư là điều tất nhiên. Lần này, chúng ta sẽ rà soát lại toàn bộ bộ máy, nhân lực, từ lãnh đạo cho tới chuyên viên. Do đó, cần có chính sách đầu ra, cán bộ, công chức gần đến tuổi nghỉ hưu có thể nghỉ sớm và có chính sách cho nghỉ sớm. Hai là, những người có năng lực thì điều chỉnh, sắp xếp lại cho phù hợp. Ba là, đối với số dôi dư nếu chưa đủ tiêu chuẩn có thể cho đi đào tạo và có thể chuyển sang các khu vực tư. Tôi cho rằng, cần có chính sách phát triển các khu vực tư, từ doanh nghiệp tư cho đến các hoạt động sự nghiệp tư phải tăng lên để có đầu ra cho lực lượng lao động dôi dư”, ông Phúc đánh giá.

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ cũng cho rằng, rất nhiều doanh nghiệp rất cần nhân sự đã qua khu vực công, hiểu được sự vận hành của bộ máy. Đặc biệt, đây không phải là “chảy máu chất xám” mà là cung cấp lao động cho thị trường xã hội.

“Khi tạo ra cơ chế chính sách phù hợp sẽ tạo được sự đồng thuận, ủng hộ cao của cán bộ, công chức, viên chức. Ngoài ra, cần phải làm tốt công tác tư tưởng cho thông. Các cán bộ cũng phải thể hiện được thái độ, trách nhiệm đối với công việc chung của Đảng, của Nhà nước, của đất nước. Đó là thách thức mà cán bộ phải đối mặt, tự xác định được mình có đủ tiêu chuẩn không, nếu không đủ tiêu chuẩn thì phải đứng sang một bên”, TS. Thang Văn Phúc phân tích.

Nguồn: vov.vn

TINH GỌN BỘ MÁY, SẮP NHẬP BỘ, NGÀNH LÀ BƯỚC ĐI QUAN TRỌNG

Việt Nam đang đối diện với nhiều thách thức phát triển rất lớn kể từ sau Đổi mới. Vì thế, cuộc “cách mạng” về bộ máy lần này cũng rất cấp thiết, được các lãnh đạo Đảng và Nhà nước quyết tâm thực hiện rất cao độ.

Lời tòa soạn: Tổng Bí thư Tô Lâm và Ban Chấp hành Trung ương đã quyết liệt thực hiện cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy chính trị. Tuần Việt Nam đăng tải tuyển bài trao đổi với các chuyên gia gợi ý các giải pháp cho cuộc cách mạng này.

Tuần Việt Nam trao đổi với PGS. TSKH. Võ Đại Lực, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế và chính trị thế giới.

Phóng viên: Thưa ông, Tổng Bí thư Tô Lâm và Trung ương đã quyết tâm làm “cách mạng” tinh gọn bộ máy chính trị, sau khi đưa ra thông điệp rằng, “Tổ chức bộ máy hệ thống chính trị nước ta... cơ bản vẫn theo mô hình được thiết kế từ hàng chục năm trước, nhiều vấn đề không còn phù hợp với điều kiện mới là trái với quy luật phát triển”. Là một nhà nghiên cứu, ông nhìn nhận như thế nào về những động thái đó?

Ông Võ Đại Lộc: Từ đầu những năm 1990, Liên Xô và khối Đông Âu thay đổi và không đi theo mô hình cũ nữa. Nhờ vậy mà các quốc gia đó đều phát triển vượt bậc. Ở đây chúng ta chỉ đang nói đến mô hình bộ máy quản lý.

Riêng Trung Quốc đi theo con đường chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc và Việt Nam xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với bộ máy na ná trước đây, dù cũng đã có một số lần thay đổi.

Mô hình của Trung Quốc đã phát triển rất tốt trong mấy chục năm qua, nhưng bây giờ họ đối diện với quá nhiều thách thức cả trong nước lẫn quốc tế. Tăng trưởng kinh tế thì đi xuống từ 9 - 10% trước đây còn 5% hiện nay, thậm chí thấp hơn. Tôi được biết, ở Trung Quốc đã xuất hiện những quan điểm để chuyển sang mô hình mới do mô hình hiện nay của họ đã bắt cập...

Với Việt Nam, chúng ta cũng đang đối diện với nhiều thách thức phát triển rất lớn kể từ sau Đổi mới. Vì thế, cuộc “cách mạng” về bộ máy lần này cũng rất cấp thiết, được các lãnh đạo Đảng và Nhà nước quyết tâm thực hiện rất cao độ. Tuy nhiên, còn cần làm thêm nhiều việc khác liên quan đến tư duy và quan điểm phát triển...

Phóng viên: Thưa ông, sau Đổi mới chúng ta cũng đã có nhiều lần cải cách bộ máy chính trị. Chẳng hạn, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khóa 7 ngày 16/01/1995 đưa ra nhiều chủ trương sáp nhập, tinh giảm rất mạnh mẽ. Ông có thể nói đôi điều về lần cải cách đó?

Ông Võ Đại Lộc: Thời kỳ đó, cơ cấu của bộ máy chính trị của nước ta được thiết kế theo mô hình Liên Xô. Sản xuất cái gì, bao nhiêu, phân phối cho ai, tiêu thụ ra sao, bán giá nào,... là do Nhà nước hết.

Nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung cần rất nhiều Bộ, ngành để vận hành. Chúng ta từng có Ủy ban Vật giá Nhà nước, Bộ Nội thương, Bộ Ngoại thương, Bộ Công nghiệp nhẹ, Bộ Công nghiệp nặng...

Chẳng hạn, Bộ Ngoại thương làm xuất khẩu đi nước nào, xuất khẩu thứ gì, bao nhiêu; Bộ Nội thương làm kế hoạch giao ngành này, tinh kia sản xuất bao nhiêu thóc gạo, phân bổ cho họ bao nhiêu thuốc trừ sâu,... Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng có Bộ Công nghiệp nặng.

Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, khi chuyển sang kinh tế hàng hóa thị trường, các cơ quan đó hết vai trò, nhiệm vụ nên bị thu hẹp lại, sáp nhập. Đầu tiên là nhập Bộ Nội thương, Bộ Ngoại thương thành Bộ Thương mại; rồi nhập với Bộ Công nghiệp thành Bộ Công Thương. Đến nay thì còn Bộ Công Thương.

Phóng viên: Lúc sáp nhập khi đó có gặp khó khăn gì không, thưa ông?

Ông Võ Đại Lộc: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng mở ra đường lối Đổi mới, còn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đưa ra những giải pháp cụ thể để

thực hiện. Lúc bấy giờ không khí đổi mới hừng hực, tư duy đổi mới lần át nên gần như không gặp phản đối.

Để thực hiện cải cách, Tổng Bí thư Đỗ Mười và Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt luôn tham vấn các chuyên gia kinh tế, đối ngoại, an ninh quốc phòng... Hai nhà lãnh đạo có tư duy đổi mới và luôn cầu thị học hỏi. Họ biết tập hợp được trí tuệ tập thể và lựa chọn, quyết định. Họ tinh gọn bộ máy, cải cách doanh nghiệp nhà nước, làm đường dây 500KV, đều tham vấn các chuyên gia trước khi quyết định.

Phóng viên: Ông nhìn nhận như thế nào về cuộc “cách mạng” tinh gọn hệ thống chính trị hiện nay?

Ông Võ Đại Lực: Nhìn lại lịch sử, Tổng Bí thư Trường Chinh đã dũng cảm bãi bỏ cơ chế quản lý kinh tế bao cấp để tiến hành Đổi mới. Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh tiếp nối tinh thần đó và Tổng Bí thư Đỗ Mười thực hiện những quan điểm đổi mới để đặt nền móng chuyển sang kinh tế thị trường.

Bây giờ thì Tổng Bí thư Tô Lâm và Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đang tạo ra nhiều hi vọng, và tôi tin là các nhà lãnh đạo đang làm trong bối cảnh thực tiễn của đất nước và thế giới đã rất thúc bách. Họ là các nhà lãnh đạo có cái nhìn thực tiễn, đầy quyết tâm, quy tụ và tạo sức ép đổi mới lên toàn hệ thống, thể hiện tư duy phát triển đầy mới mẻ.

Tinh gọn bộ máy, sáp nhập các Bộ, ngành là bước đi quan trọng. Tuy nhiên, cần phân định rõ ràng vai trò nhà nước và thị trường, phải xóa bỏ cơ chế xin - cho để thiết lập được hệ thống pháp lý phù hợp, hiện đại, đảm bảo cho doanh nghiệp và người dân có quyền tự do kinh doanh đã được hiến định.

Phóng viên: Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định, “thể chế là điểm nghẽn của điểm nghẽn”. Ông nhận xét thế nào về áp lực cải cách thể chế đó?

Ông Võ Đại Lực: Nhận xét này là hoàn toàn chính xác, đúng và trúng vấn đề. Ngân hàng Thế giới cũng từng nêu, trở ngại lớn nhất của Việt Nam là thể chế. Tôi cũng đã viết các bản kiến nghị gửi cấp có thẩm quyền về (việc cần thiết) tháo gỡ điểm nghẽn này để đất nước cất cánh.

Tôi từng làm cố vấn cho ông Thủ tướng Chính phủ Đỗ Mười và là thành viên Tổ tư vấn của Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt và Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải nên tôi thấy cách làm luật của nước ta có nhiều hạn chế, cần khắc phục.

Trung ương, Bộ Chính trị đưa ra chủ trương, đường lối, mà dựa vào đó Chính phủ, Quốc hội soạn thảo và thông qua luật. Các dự luật khi được soạn thảo lại là luật khung, luật ống, được cài vào khá nhiều điều và khó mà thực hiện được ngay.

Đến cấp nghị định do các Bộ, ngành soạn thảo mới cụ thể hóa được luật. Ở khâu này có thể cài cắm các điều kiện kinh doanh, mà nếu không được Thủ tướng Chính phủ chấp nhận, thì lại được lồng vào cấp thông tư. Dưới thông tư thì còn nhiều loại văn bản như chỉ thị, thông báo trong đó không ít là tùy tiện nhưng doanh nghiệp và người dân không thể không làm theo được.

Đó là chưa kể, các văn bản pháp luật “vênh” nhau không biết đường nào mà lần, làm theo luật này thì đúng, làm theo luật kia thì không.

Rốt cuộc là, nhiều chủ trương, đường lối đúng đắn, các luật được thiết kế nhìn thì ổn nhưng đã không phát huy hiệu lực, hiệu quả như mong muốn.

Nguồn: vietnamnet.vn

NHÂN LỰC CHO KỸ NGUYÊN SỐ

Thị trường trí tuệ nhân tạo (AI) tại Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng gần 16% mỗi năm. Theo đó, nhu cầu nguồn nhân lực công nghệ cao cũng lớn dần và được dự báo tăng cao trong nhiều năm tới, nhất là ở những lĩnh vực công nghệ then chốt, mới nổi... Tuy nhiên, giới chuyên gia cho rằng, chương trình đào tạo về công nghệ thông tin trong nhà trường hiện nay vẫn chưa có tính hệ thống, vẫn còn mang tính chất “cây nhà lá vườn” chưa bài bản, chuyên nghiệp.

Việt Nam đang đứng trước cơ hội rất lớn để tận dụng đà chuyển đổi số cùng với trí tuệ nhân tạo. Theo báo cáo từ Công ty nghiên cứu thị trường IMARC Group, thị trường trí tuệ nhân tạo tại Việt Nam được dự đoán sẽ tăng trưởng gần 16% mỗi năm, từ 547 triệu USD (13,8 nghìn tỷ đồng) năm 2023 lên hơn 2 tỷ USD (50,8 nghìn tỷ đồng) vào năm 2032, nhờ đẩy mạnh chuyển đổi số và những chính sách hỗ trợ từ Chính phủ.

Thị trường tiềm năng

Đáng chú ý, giai đoạn 2023 - 2027 ở Việt Nam, 68% doanh nghiệp được khảo sát cho rằng việc nghiên cứu ứng dụng những công nghệ mới, tiên tiến sẽ tạo thêm việc làm. Trong đó, 7 lĩnh vực công nghệ có tác động lớn nhất bao gồm công nghệ môi trường (65%), phân tích dữ liệu lớn (59%), trí tuệ nhân tạo (30%), điện toán đám mây (29%), các nền tảng và ứng dụng số (18%), công nghệ giáo dục và phát triển nhân lực (17%), IoT và các thiết bị kết nối (15%).

Đánh giá về xu hướng công nghệ, TS. Nguyễn Công Ái, Tổng Giám đốc KPMG Việt Nam cho rằng, nếu như trước đây, phải mất cả thế kỷ hoặc hơn nữa để trải qua một cuộc cách mạng công nghệ, nhưng gần đây nhất, cuộc cách mạng công nghệ chuyển đổi số vào năm 2000 thì chỉ đến năm 2020, thế giới đã bước vào một cuộc cách mạng công nghệ mới. Như vậy, các cuộc cách mạng công nghệ đã đến nhanh hơn trước đây rất nhiều.

Cũng theo TS. Nguyễn Công Ái, đầu tư vào thị trường trí tuệ nhân tạo theo dự kiến trong năm 2024 khoảng trên 60 tỷ USD, con số này sẽ tăng lên gấp 3 lần vào năm 2030, khoảng 200 tỷ USD. Đây là con số rất lớn và cũng cho thấy tiềm năng rất lớn cho Việt Nam. Ông Ái cho biết, trí tuệ nhân tạo cũng đã được ứng dụng cho tất cả các ngành kinh tế, thông dụng nhất là ngành marketing kỹ thuật số, đặc biệt là với ngành dịch vụ tài chính...

Thực tế trí tuệ nhân tạo đang nhanh chóng thay đổi lĩnh vực nhân sự, trở thành ưu tiên chiến lược đối với các doanh nghiệp với nhiều quy mô khác nhau. Trước đây, các tập đoàn lớn thường có lợi thế nhờ nguồn lực dồi dào, kiến thức nội bộ và danh tiếng thương hiệu.

Tuy nhiên, trí tuệ nhân tạo đang tạo ra một sân chơi bình đẳng hơn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, bằng cách “dân chủ hóa” khả năng tiếp cận thông tin và tự động hóa.

Mặc dù vậy, theo báo cáo của Công ty mạng và bảo mật CISCO, tỷ lệ doanh nghiệp Việt Nam sẵn sàng hoàn toàn cho việc áp dụng trí tuệ nhân tạo lại giảm từ 27% năm 2023 xuống còn 22% năm 2024. Điều này cho thấy các doanh nghiệp tại Việt Nam vẫn còn gặp nhiều thách thức trong việc triển khai và áp dụng trí tuệ nhân tạo. Để thu hẹp khoảng cách này, doanh nghiệp cần tập trung vào việc nâng cao nhận thức và kỹ năng của nhân viên trong nhiều ngành nghề; đặc biệt là lĩnh vực nhân sự. Việc áp dụng trí tuệ nhân tạo không chỉ mang lại giá trị rõ rệt cho doanh nghiệp mà còn góp phần khuyến khích việc ứng dụng công nghệ này trên quy mô rộng hơn.

Làm thế nào để nắm bắt cơ hội?

Thực tế trong những năm gần đây, Việt Nam đã thu hút sự quan tâm từ các tập đoàn công nghệ lớn như Apple, NVIDIA, Intel... Tuy nhiên, các cơ hội hợp tác chưa được hiện thực hóa, các tập đoàn này phải tìm kiếm hướng đầu tư vào các thị trường khác do Việt Nam chưa đáp ứng được nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao. Việc thiếu hụt nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao không phải là câu chuyện mới đây. Điều này được lý giải là do tốc độ phát triển nhanh chóng của ngành công nghệ thông tin cùng với sự thiếu hụt nguồn nhân lực được đào tạo bài bản.

Bên cạnh các giải pháp về tập trung đổi mới công nghệ, các phương pháp đào tạo, nhiều chuyên gia công nghệ cho rằng, nên phân bổ hợp lý nội dung đào tạo giữa các cấp học, để học sinh có thể tiếp cận sớm với những kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin ngay khi ngồi trên ghế nhà trường.

Theo Giám đốc Hệ thống Đào tạo lập trình viên quốc tế Aptech Chu Tuấn Anh, Việt Nam có rất nhiều thuận lợi cũng như các thách thức đan xen trong quá trình phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo. Thuận lợi lớn nhất phải kể đến là sự quan tâm của Chính phủ đối với việc đầu tư và phát triển trí tuệ nhân tạo. Điển hình là mới đây, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long đã ký Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo nhân lực cho ngành công nghiệp bán dẫn và một số ngành công nghệ số cốt lõi.

Tại Chi thị, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu nghiên cứu, đề xuất và tổ chức triển khai mô hình liên kết đào tạo nguồn nhân lực ngành công nghiệp bán dẫn và các ngành công nghệ số cốt lõi giữa Nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp. Đồng thời, khẩn trương hoàn thiện trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án, chương trình phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển hệ thống trung tâm đào tạo xuất sắc và tài năng về công nghệ 4.0. Cùng với đó, nhiều trường đã mở các ngành đào tạo về trí tuệ nhân tạo.

Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi thì việc phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo gặp không ít thách thức. Thách thức đầu tiên phải kể đến là chương trình đào tạo của chúng ta vẫn mang nặng tính nghiên cứu chưa mang tính thực tế do thiếu hạ tầng và kinh nghiệm giảng dạy. Vì thế, dù nguồn nhân lực trẻ, dồi dào nhưng số lao động trẻ theo học trí tuệ nhân tạo rất ít. “Hiện nay, hàng tháng hệ thống đào tạo Aptech đều tổ chức các khóa học miễn phí về trí

tuệ nhân tạo, tuy nhiên số học viên mỗi khóa không nhiều điều này cho thấy khái niệm ngành nghề về trí tuệ nhân tạo vẫn còn khá mới mẻ và xa lạ với nhiều người và chưa thực sự được các bạn trẻ đón nhận”- ông Chu Tuấn Anh chia sẻ.

Bàn về vấn đề này, Tổng Giám đốc điều hành Trường Phổ thông Liên cấp đa Trí tuệ Hoàng Văn Lược cho biết, trường đã đưa STEM, các tiết học robotic vào dạy đại trà từ sớm. Từ cấp 3, các học sinh đã được tiếp cận với giáo dục trí tuệ nhân tạo, làm quen với những khái niệm như “Big Dat”... để giúp học sinh tiếp cận nhanh, vận dụng cho công tác học tập cũng như cuộc sống hằng ngày. Tuy nhiên, ông Lược thừa nhận, chương trình đào tạo về công nghệ thông tin ở phổ thông hiện nay vẫn chưa có tính hệ thống, vẫn còn mang tính chất “cây nhà lá vườn” nên chưa được bài bản, chuyên nghiệp.

Đưa ra các khuyến nghị cho Việt Nam, TS. Nguyễn Công Ái cho rằng, Việt Nam cần tăng tốc để khai thác triệt để tiềm năng về đổi mới sáng tạo nhằm bắt kịp với các xu hướng công nghệ toàn cầu. Việt Nam cần tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học, trong đó chú ý phát triển chuyên ngành công nghệ thông tin tại các trường đại học công lập và tư nhân. Tăng cường sự hợp tác giữa các trường đại học và các doanh nghiệp công nghệ cao trong và ngoài nước.

Giai đoạn 2023 - 2027 ở Việt Nam, 68% doanh nghiệp được khảo sát cho rằng việc nghiên cứu ứng dụng những công nghệ mới, tiên tiến sẽ tạo thêm việc làm. Trong đó, 7 lĩnh vực công nghệ có tác động lớn nhất bao gồm công nghệ môi trường (65%), phân tích dữ liệu lớn (59%), trí tuệ nhân tạo (30%), điện toán đám mây (29%), các nền tảng và ứng dụng số (18%), công nghệ giáo dục và phát triển nhân lực (17%), IoT và các thiết bị kết nối (15%).

Giám đốc Hệ thống Đào tạo lập trình viên quốc tế Aptech Chu Tuấn Anh: Sớm đưa đào tạo trí tuệ nhân tạo vào chương trình phổ thông

Để có được nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo trong tương lai, Việt Nam cần đẩy mạnh đào tạo trong đó theo hướng mở đào tạo từ sớm, từ xa. Bởi thực tế trong 4 năm đại học, sinh viên chỉ có thời gian ngắn để thực sự học kiến thức về công nghệ lập trình để đi làm. Việc trong một thời gian ngắn sinh viên có thể nắm vững các kiến thức công nghệ, tích lũy kỹ năng và kinh nghiệm là rất khó. Trong khi đó, tại các quốc gia phát triển như: Mỹ, Anh, Hàn Quốc, trước khi vào đại học, các sinh viên đã có thể thành thạo một số công nghệ lập trình vì đã được dạy từ chương trình phổ thông.

Chính vì vậy, chúng ta cần phải đào tạo trí tuệ nhân tạo từ cấp Tiểu học trở đi. Theo đó, vào cấp Tiểu học đào tạo ở mức độ tìm hiểu, lên đến cấp Trung học cơ sở thì ứng dụng phổ biến hơn. Còn bắt đầu vào cấp Trung học phổ thông phải học trước những kiến thức ngôn ngữ lập trình về trí tuệ nhân tạo để từ đó khi vào đại học chỉ cần một khoảng thời gian ngắn sinh viên có thể học chuyên sâu và làm được trí tuệ nhân tạo. Để việc triển khai dạy trí tuệ nhân tạo đạt hiệu quả tôi nghĩ đã đến lúc Việt Nam cần nhập khẩu những chương trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài về đào tạo trí tuệ nhân tạo. Đây có thể được coi là bước đi tất để rút ngắn khoảng cách về chất lượng nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo hiện nay.

Nguồn: daidoanket.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH HỆ THỐNG CƠ SỞ XÃ HỘI NUÔI DƯỠNG, ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG THỜI KỲ 2021 - 2030

Ngày 16/12/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1577/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Kế hoạch).

Theo đó, Kế hoạch nhằm mục đích triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1007/QĐ-TTg ngày 30/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đồng thời, xác định các nhiệm vụ, giải pháp, danh mục các dự án ưu tiên triển khai thực hiện theo từng giai đoạn từ nay đến năm 2030; tăng cường cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để triển khai thực hiện Quy hoạch, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và sử dụng tối ưu, hiệu quả nguồn lực.

Theo Kế hoạch, về dự án đầu tư công: Ưu tiên tập trung để thực hiện các dự án xây dựng mới; cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng và mua sắm tài sản, trang thiết bị đồng bộ cho các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng.

Danh mục các dự án đầu tư công là những dự án được xác định trên cơ sở Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư đối với cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng giai đoạn 2021 - 2030 tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 1007/QĐ-TTg.

Danh mục dự án ưu tiên đầu tư cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng ban hành kèm theo Quyết định ban hành Kế hoạch này gồm:

Phát triển các cơ sở mới: Trung tâm Điều dưỡng người có công các tỉnh: Tuyên Quang, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Sóc Trăng, TP. Cần Thơ, Bạc Liêu, Cà Mau.

Xây dựng, nâng cấp các cơ sở hiện có gồm: Trung tâm Điều dưỡng thương binh Kim Bảng và các Trung tâm Điều dưỡng người có công các tỉnh: Thái Nguyên, Hải Dương, Quảng Ngãi, Bà Rịa - Vũng Tàu (Cơ sở 2).

Về dự án đầu tư sử dụng các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công: Đầu tư mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các cơ sở xã hội nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Kế hoạch cũng đề ra các chính sách, giải pháp thực hiện quy hoạch gồm: Thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch; hoàn thiện pháp luật, xây dựng cơ chế, chính sách; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; phát triển khoa học, công nghệ và liên kết, hợp tác phát triển;

bảo vệ môi trường; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị; đảm bảo nguồn lực tài chính; mô hình quản lý, phương thức hoạt động; giáo dục, tuyên truyền.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ XÂY DỰNG: BAN HÀNH QUY ĐỊNH TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Ngày 16/12/2024, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký ban hành Thông tư số 11/2024/TT-BXD quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành xây dựng.

Theo đó, Thông tư này quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng lên hạng II và lên hạng I đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành xây dựng bao gồm: kiến trúc sư, thẩm kế viên; áp dụng đối với các viên chức chuyên ngành xây dựng trong các đơn vị sự nghiệp công lập có tham gia hoạt động xây dựng.

Mã số, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Xây dựng

Nhóm chức danh nghề nghiệp kiến trúc sư, bao gồm: Kiến trúc sư hạng I - mã số: V.04.01.01; kiến trúc sư hạng II - mã số: V.04.01.02; kiến trúc sư hạng III - mã số: V.04.01.03.

Nhóm chức danh nghề nghiệp thẩm kế viên, bao gồm: Thẩm kế viên hạng I - mã số: V.04.02.04; thẩm kế viên hạng II - mã số: V.04.02.05; thẩm kế viên hạng III - mã số: V.04.02.06; thẩm kế viên hạng IV - mã số: V.04.02.07.

Tiêu chuẩn, điều kiện chung xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức xây dựng

Thông tư quy định, ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện chung, viên chức chuyên ngành xây dựng xét thăng hạng từ hạng II lên hạng I phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể như sau:

Một là, đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiến trúc sư, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau: a) Chủ nhiệm đề án hoặc chủ trì bộ môn chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ hoặc 02 đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc 03 đề án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được nghiệm thu; b) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 công trình cấp I hoặc 02 công trình cấp II hoặc 03 công trình cấp III đã được nghiệm thu; c) Chủ nhiệm lập hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 dự án nhóm A hoặc 02 dự án nhóm B hoặc 03 dự án nhóm C đã được nghiệm thu; d) Chủ trì hoặc là

người tham gia chính của ít nhất 01 đề tài khoa học và công nghệ hoặc 01 dự án sự nghiệp cấp nhà nước hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 02 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; đ) Có 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc được tặng 01 Huân chương hạng ba hoặc 02 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành và tương đương trở lên.

Hai là, đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thẩm kế viên, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng II và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau: a) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 công trình cấp I hoặc 02 công trình cấp II hoặc 03 công trình cấp III đã được nghiệm thu; b) Chủ nhiệm lập, thẩm tra hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 dự án nhóm A hoặc 02 dự án nhóm B hoặc 03 dự án nhóm C đã được nghiệm thu; c) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 đề tài khoa học và công nghệ hoặc 01 dự án sự nghiệp cấp nhà nước hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 02 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; d) Có 01 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc được tặng 01 Huân chương hạng ba hoặc 02 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp bộ, ngành và tương đương trở lên.

Còn viên chức chuyên ngành xây dựng xét thăng hạng từ hạng III lên hạng II phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện chung và tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể như sau:

Một là, đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiến trúc sư, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau: a) Chủ nhiệm đồ án hoặc chủ trì bộ môn chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc 02 đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện đã được nghiệm thu; b) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 công trình cấp II hoặc 02 công trình cấp III hoặc 03 công trình cấp IV đã được nghiệm thu; c) Chủ nhiệm lập hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 dự án nhóm B hoặc 02 dự án nhóm C đã được nghiệm thu; d) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 01 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 02 dự án sự nghiệp cấp cơ sở đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên; đ) Có Bằng khen của Bộ trưởng hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên.

Hai là, đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thẩm kế viên, trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương đạt một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau: a) Chủ nhiệm hoặc chủ trì thiết kế, chủ trì thẩm tra thiết kế hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 công trình cấp II hoặc 02 công trình cấp III hoặc 03 công trình cấp IV đã được nghiệm thu; b) Chủ nhiệm lập hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 dự án nhóm B hoặc 02 dự án nhóm C đã được nghiệm thu; c) Chủ trì hoặc là người tham gia chính của ít nhất 01 đề tài khoa học và công nghệ hoặc 01 dự án sự nghiệp cấp bộ, cấp tỉnh hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc 02 dự án sự nghiệp cấp cơ sở đã được nghiệm thu ở mức đạt

trở lên; d) Có Bằng khen của Bộ trưởng hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/02/2025.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: QUY ĐỊNH VỀ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH

Ngày 13/12/2024, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ký ban hành Thông tư số 15/2024/TT-BTTTT quy định một số nội dung về thanh tra chuyên ngành Thông tin và Truyền thông.

Theo đó, Thông tư này quy định về người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành; về trang phục, Thẻ thanh tra chuyên ngành của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành; bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành và bảo đảm phương tiện, công cụ cho hoạt động thanh tra chuyên ngành.

Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn được quy định tại Khoản 3 Điều 38 của Luật Thanh tra và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên trở lên.

Cục trưởng Cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành ban hành Quyết định phân công, thôi phân công người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo đề nghị của Trưởng đơn vị được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành của Cục.

Thẻ thanh tra chuyên ngành

Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông cấp Thẻ thanh tra chuyên ngành để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành có trách nhiệm bảo quản, sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật, không sử dụng Thẻ vào mục đích cá nhân, không sử dụng Thẻ của người khác hoặc cho người khác mượn Thẻ để sử dụng.

Thời hạn sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành không quá 05 năm kể từ ngày cấp, bao gồm Thẻ cấp mới, cấp đổi, cấp lại.

Trường hợp mất, hư hỏng hoặc hết hạn sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành báo cáo Cục trưởng để làm thủ tục cấp đổi, cấp lại Thẻ theo quy định.

Người được cấp Thẻ thanh tra chuyên ngành khi không còn được tiếp tục phân công thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thì phải nộp lại Thẻ thanh tra chuyên ngành cho Cục trưởng.

Thu hồi, tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành

Cục trưởng Cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có văn bản gửi Thanh tra Bộ đề nghị thu hồi, tạm đình chỉ sử dụng Thẻ của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo mẫu Công văn đề nghị thu hồi, tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành được quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư này.

Thanh tra Bộ có trách nhiệm tổng hợp và trình Bộ trưởng xem xét, ký Quyết định thu hồi, tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành. Mẫu Quyết định thu hồi, tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành được quy định tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư này.

Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành bị tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành trong các trường hợp sau đây: a) Có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thanh tra theo quy định của pháp luật mà chưa có quyết định xử lý; b) Đang trong thời gian bị tạm đình chỉ công tác để xem xét xử lý kỷ luật; c) Bị khởi tố, tạm giữ, tạm giam.

Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành bị thu hồi Thẻ Thanh tra chuyên ngành trong các trường hợp sau đây: Chuyển công tác sang cơ quan, đơn vị khác hoặc không được tiếp tục giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành hoặc nghỉ hưu, thôi việc; chết khi đang trong thời gian công tác; b) Bị Tòa án kết án bằng bản án hình sự có hiệu lực pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật bằng một trong các hình thức hạ bậc lương, giáng chức, cách chức, buộc thôi việc; c) Bị mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền chứng minh người được cấp Thẻ không vi phạm pháp luật trong quá trình thực thi công vụ hoặc hết thời hạn xử lý kỷ luật, Cục trưởng Cục được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có văn bản gửi Thanh tra Bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quyết định chấm dứt việc tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành. Mẫu Quyết định chấm dứt việc tạm đình chỉ sử dụng Thẻ thanh tra chuyên ngành được quy định tại Phụ lục 09 ban hành kèm theo Thông tư này.

Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành

Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành hàng năm cho Thanh tra viên, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia hoạt động thanh tra chuyên ngành Thông tin và Truyền thông.

Thanh tra Bộ chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành sau khi được phê duyệt.

Ưu tiên người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đang công tác tại đơn vị tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/01/2025.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: QUY ĐỊNH TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

Ngày 13/12/2024, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ký ban hành Thông tư số 14/2024/TT-BTTTT quy định về tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Theo đó, Thông tư này quy định về tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Bộ Thông tin và Truyền thông bao gồm: công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; bảo đảm điều kiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; quản lý công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và chế độ báo cáo.

Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính).

Việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Bộ Thông tin và Truyền thông đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam được áp dụng theo Thông tư này, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và doanh nghiệp nhà nước do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thông tư quy định, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức tiếp công dân, bao gồm: Bộ Thông tin và Truyền thông; các Cục thuộc Bộ; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ có liên quan đến việc giải quyết chế độ, chính sách, quyền lợi của công dân, tổ chức; việc tổ chức tiếp công dân của các đơn vị cấp dưới của Cục và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ do Cục trưởng, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập quy định phù hợp với yêu cầu, quy mô, tính chất và hoạt động của đơn vị mình.

Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp công dân thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 và Điều 4 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; trách nhiệm của người tiếp công dân thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Tiếp công dân.

Thời gian, địa điểm tiếp công dân

Theo Thông tư quy định, việc tiếp công dân được thực hiện tại địa điểm tiếp công dân (phòng tiếp công dân) trong giờ hành chính, trừ trường hợp đột xuất do người có thẩm quyền quyết định.

Văn phòng Bộ bố trí phòng tiếp công dân tại trụ sở Bộ để phục vụ việc tiếp công dân của Bộ trưởng và công tác tiếp công dân thường xuyên của Bộ.

Cục Tồn số vô tuyến điện và Cục Viễn thông bố trí phòng tiếp công dân tại Tòa nhà Cục Tồn số vô tuyến điện (Số 115 Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội) và Tòa nhà Cục Viễn thông (Số 68 Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội) để dùng chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trụ sở trong cùng Tòa nhà.

Các cơ quan, đơn vị có trụ sở nằm ngoài các địa điểm tiếp công dân nêu trên chủ động bố trí phòng tiếp công dân phù hợp với tính chất và hoạt động của đơn vị mình.

Trường hợp cần thiết, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có thể đăng ký sử dụng phòng tiếp công dân tại Trụ sở Bộ, tại Tòa nhà Cục Tồn số vô tuyến điện và Tòa nhà Cục Viễn thông.

Thông tư nêu rõ, việc bố trí phòng tiếp công dân phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Điều 19 Luật Tiếp công dân và Điều 5 Nghị định số 64/2014/NĐ-CP.

Bộ trưởng tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tháng

Theo Thông tư, Bộ trưởng bố trí lịch trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân định kỳ 01 ngày/tháng tại phòng tiếp công dân của Bộ.

Ngoài thời gian tiếp công dân định kỳ hàng tháng, Bộ trưởng trực tiếp tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp được quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Tiếp công dân.

Thông tư nêu rõ, Thủ trưởng các Cục thuộc Bộ; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ có liên quan đến việc giải quyết chế độ, chính sách, quyền lợi của công dân, tổ chức có trách nhiệm bố trí lịch trực tiếp thực hiện việc tiếp công dân định kỳ ít nhất 01 ngày/tháng tại nơi tiếp công dân của cơ quan, đơn vị.

Ngoài thời gian tiếp công dân định kỳ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nói trên có trách nhiệm tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp được quy định tại Khoản 3 Điều 18 Luật Tiếp công dân hoặc theo chỉ đạo của Bộ trưởng.

Quy trình tiếp công dân của Bộ và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ được thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 28/01/2025.

Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

BỘ CÔNG AN: CÔNG BỐ

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI, XE MÁY CHUYÊN DÙNG

Ngày 13/12/2024, Bộ trưởng Bộ Công an ký ban hành Quyết định số 9093/QĐ-BCA về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.

Theo đó, Quyết định này công bố kèm theo 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới, xe máy chuyên dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an, cụ thể như sau:

Một là, thủ tục Cấp mới chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm: Đăng ký xe lần đầu trực tuyến toàn trình đối với xe sản xuất lắp ráp trong nước thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Đăng ký xe lần đầu trực tuyến toàn trình đối với xe nhập khẩu thực hiện tại cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu thực hiện bằng dịch vụ công một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Hai là, thủ tục Cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe trong trường hợp thay đổi chủ xe (đăng ký sang tên xe) thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm: Cấp chứng nhận đăng ký xe, biển số xe trong trường hợp thay đổi chủ xe (đăng ký sang tên xe) bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Ba là, thủ tục Đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm: Đổi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Bốn là, thủ tục Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm: Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Cấp lại chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Năm là, thủ tục Đăng ký xe tạm thời thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm: Đăng ký xe tạm thời thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Đăng ký xe tạm thời thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Sáu là, thủ tục Thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm: Thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công toàn trình; Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến một phần hoặc trực tiếp thực hiện tại cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Quyết định này thay thế Quyết định 6640/QĐ-BCA ngày 02/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an và Quyết định 5287/QĐ-BCA ngày 18/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025.

Cao Tuấn Anh, Trung tâm Thông tin - Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Chủ tịch nước:

Bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Đoàn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao giữ chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Phê chuẩn đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc bổ nhiệm ông Lê Tiến, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ trưởng Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật giữ chức vụ Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

* Ban Bí thư Trung ương Đảng:

Chuẩn y ông Lê Xuân Lợi, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định số 1616/QĐ-TTg ngày 19/12/2024 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, nhiệm kỳ 2021-2026.

Quyết định số 1608/QĐ-TTg ngày 19/12/2024 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Phạm Đức Ân, Phó Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định số 1593/QĐ-TTg về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối ông Trương Công Thái, Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk.

Quyết định số 1592/QĐ-TTg về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối ông Võ Văn Cảnh để nhận nhiệm vụ mới.

Quyết định số 1589/QĐ-TTg về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Tuấn Anh, Phó Bí thư Tỉnh ủy Yên Bái, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định số 1586/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 về việc phê chuẩn kết quả bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kể từ ngày 17/12/2024.

Quyết định số 1584/QĐ-TTg về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Trần Thắng, để nhận nhiệm vụ mới, kể từ ngày 17/12/2024.

Quyết định số 1580/QĐ-TTg về việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Trần Huy Tuấn, để nhận nhiệm vụ mới.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống lãng phí:

Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 17/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống lãng phí.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo gồm: Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phúc (Phó Trưởng ban Thường trực); Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng; Tổng Thanh tra Chính phủ Đoàn Hồng Phong.

Các Ủy viên Ban Chỉ đạo gồm Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ: Quốc phòng; Công an; Xây dựng; Giao thông vận tải; Kế hoạch và Đầu tư; Nội vụ; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Văn phòng Chính phủ; Tư pháp; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa, Thể Thao và Du lịch; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban Dân tộc.

Ủy viên Ban Chỉ đạo còn có: Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án:

Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 12/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án.

Quyết định nêu rõ, kiện toàn Ban chỉ đạo về rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án (Ban chỉ đạo) gồm các thành viên sau:

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng làm Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Thành viên Ban Chỉ đạo gồm: Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ trưởng Bộ Công Thương; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Thành viên Ban Chỉ đạo còn có: Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Nguyễn Văn Dũng; Thứ trưởng Bộ Công an Phạm Thế Tùng; Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ; Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Đỗ Thành Trung; Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh; Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Dương Quốc Huy; Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao Nguyễn Quang Dũng; Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Minh Khương.

Quyết định nêu rõ, Trưởng Ban chỉ đạo được mời thêm lãnh đạo của một số bộ, ngành, cơ quan tham gia làm Thành viên Ban chỉ đạo hoặc yêu cầu lãnh đạo bộ, cơ quan trung ương và địa phương thực hiện, báo cáo những vấn đề cần thiết và dự họp.

*** Tòa án nhân dân tối cao:**

Ông Lê Tiến, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được bổ nhiệm giữ chức vụ Trợ lý Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Ông Đinh Hoàng Quang, Trưởng Ban thư ký, Thư ký đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Thư ký Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

*** Tỉnh Thái Bình:**

Bà Trần Thị Bích Vân, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được điều động giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Tỉnh Quảng Nam:**

Ông Nguyễn Văn Thường, Quyền Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam.

*** Tỉnh Long An:**

Ông Nguyễn Hồng Phúc, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, kể từ ngày 16/12/2024.

Nguồn: baohinhphu.vn